PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS XUÂN SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:738/KH-TrTHCSXS

Xuân Sơn, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Công văn 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn hoạt động giáo dục Stem trong trường phổ thông từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Nghị quyết số 02/NQ/TU ngày 27/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học công nghệ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 1454/PGD&ĐT ngày 21/8/2024 về việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 và hướng dẫn tổ chức tựu trường, khai giảng năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 1499/PGD&ĐT ngày 28/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình cụ thể của nhà trường, trường THCS Xuân Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch là căn cứ để nhà trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2024 - 2025 đảm bảo khoa học, chủ động, đạt kết quả cao nhất.

- Làm cơ sở pháp lý cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường; làm cơ sở và định ra các mốc thời gian công việc cho các tổ chuyên môn, các đoàn thể, các cá nhân thực hiện trong năm học.

- Kế hoạch chung của nhà trường với các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục cấp học là căn cứ để xây dựng kế hoạch của các tổ chức trong nhà trường, tạo sự thống nhất trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ

năm học một cách cụ thể, khoa học, sát thực tế với tình hình địa phương và nhà trường, có tính khả thi cao trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Kế hoạch năm học giúp cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, các tổ chức trong nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động lập kế hoạch, triển khai khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đạt hiệu quả cao.

- Trên cơ sở các mục tiêu, giải pháp của kế hoạch, xây dựng đội ngũ đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, chủ động, tích cực, tự giác, sáng tạo trong công tác để nâng cao chất lượng dạy và học, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT và tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, khó khăn của nhà trường để đưa ra các giải pháp hữu hiệu, phù hợp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản giáo dục toàn diện, chuẩn bị tốt các điều kiện, nội dung, phương pháp giảng dạy để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp.

- Nội dung kế hoạch cụ thể những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, phát huy trí tuệ của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch. Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường, huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong đơn vị.

- Các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường xây dựng kế hoạch đảm bảo sự thống nhất về các hoạt động, chỉ tiêu, giải pháp chính nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

B. NỘI DUNG

Phần I
TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Sứ mệnh - Tầm nhìn - Giá trị cốt lõi của nhà trường

*** Sứ mệnh**

- Tạo dựng một môi trường giáo dục an toàn - thân thiện - năng động và sáng tạo để học sinh phát triển toàn diện đức - trí - thể - mĩ, phát huy tối đa khả năng của bản thân, đáp ứng được ngày càng cao của xã hội. Xây dựng trường học Hạnh phúc, tiên phong trong đổi mới và sáng tạo.

*** Tầm nhìn**

- Khẳng định được vị trí và thương hiệu của nhà trường, là điểm đến tin cậy của phụ huynh, là ngôi trường hạnh phúc của tập thể CB-GV-NV và học sinh. Giữ vững trường Chuẩn quốc gia mức độ 2, Kiểm định chất lượng mức độ 3.

*** Giá trị cốt lõi**

1. Đoàn kết - Hợp tác - Trách nhiệm;

2. An toàn - Tôn trọng - Yêu thương;
3. Trung thực - Sáng tạo - Phát triển;
4. Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững.

- Các phẩm chất, năng lực học sinh THCS Xuân Sơn hướng đến

Yêu Tổ quốc, biết ơn, nhân ái, cởi mở, chân thành, tự trọng, tự lập, có khát vọng, thích nghi nhanh, kiên nhẫn, ham hiểu biết, tư duy khoa học, kỉ luật, trách nhiệm với gia đình và cộng đồng.

2. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường

Nhà trường có 9 lớp với 389 học sinh

Lớp	Số HS	Nam	Nữ	Dân tộc	Con TB, LS, TNLĐ	Con mồ côi	Hộ nghèo, cận nghèo	HS có HC KK	Khuyết tật
6A	46	26	20	1					
6B	46	26	20				1	1	
7A	40	20	20					1	
7B	40	22	18	1			1	2	
7C	39	20	19			2	1	9	1
8A	45	22	23	1			1	2	
8B	47	22	25	1			3	3	
9A	43	24	19					2	
9B	43	26	17				2		
Tổng	**389**	**208**	**181**	**4**			**9**	**20**	**1**

Để đảm bảo chuyên cần, huy động 100% học sinh đến trường, nhà trường chỉ đạo GVCN tăng cường giám sát, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lí, giáo dục học sinh để làm tốt công tác duy trì sĩ số. Quan tâm đến học sinh nghèo, khuyết tật, mồ côi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh yếu thế. Nhà trường phối hợp với CMHS, các đoàn thể động viên hỗ trợ tích cực học sinh có nguy cơ bỏ học đến trường. Trong năm học 2023-2024, nhà trường không có học sinh bỏ học, tỷ lệ chuyên cần duy trì ở mức độ cao. Thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng quy định.

3. Công tác quản lí hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

*** Kết quả học tập của học sinh**

Kết quả giáo dục các năm học 2021-2022, 2022 -2023, 2023-2024

Năm	Tổng số HS	Hạnh kiểm			Học lực			
		Tốt SL%	Khá SL%	TB SL%	Giỏi SL%	Khá SL%	TB SL%	Yếu SL%
2021-2022	**373**	336 90.8%	33 8.9%	3 0.3%	104 28.2%	118 31.8%	140 37.7%	10 2.4%
2022-2023	**357**	288 80,7%	55 15,4%	14 3,9%	74 20,7%	145 40,6%	131 36,7%	7 2%

2023-2024	397	366 92,2%	29 7,3%	2 0,5%	67 16,6%	146 36,7%	184 46,3%	0

Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT

Năm học	Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % hs dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
2021-2022	92	68	74%	30	44%	63,2%	50%	76,5%
2022 -2023	82	64	78%	35	54,7%	26 = 40,6	35 = 54,7	25= 39%
2023-2024	101	80	79,20%	54	67,5	34 = 42,5%	60 = 75%	44 = 55%

So sánh kết quả năm học 2022 - 2023, 2023 - 2024

+ Tỷ lệ học sinh dự thi THPT tăng 5,2 %;

+ Tỷ lệ học sinh đỗ công lập THPT tăng 13,5%;

Kết quả các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi

Năm học	Cấp thị xã		Cấp tỉnh, QG	
	Nội dung	**Số lượng**	**Nội dung**	**Số lượng**
2021-2022	HSG các môn văn hóa	15	HSG các môn văn hóa	5
	Thể dục thể thao	3	Thể dục thể thao	2
	KHKT, TTNNĐ	1	KHKT, TTNNĐ	0
	Cuộc thi, hội thi khác	1	Cuộc thi, hội thi khác	1
2022-2023	HSG các môn văn hóa	17	HSG các môn văn hóa	5
	Thể dục thể thao	5	Thể dục thể thao	1
	KHKT, TTNNĐ, Tin học trẻ	5	KHKT, TTNNĐ	1
	Cuộc thi, hội thi khác	1	Cuộc thi, hội thi khác	0
2023-2024	HSG các môn văn hóa	09		03
	Thể dục thể thao	06		04
	KHKT, TTNNĐ, Tin học trẻ	04		0
	Cuộc thi, hội thi khác	02		0

*** Kết quả thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số CBGVNV: 24 (Hiệu trưởng: 01; PHT: 01, GV: 19, NV: 03)

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 17/18 = 94%; Khá: 01/18 = 6%;
- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Tốt.
- Lao động tiên tiến: 22;
- GVDG cấp tỉnh: 05
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01;
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03;
- UBND thị xã tặng giấy khen: 03;

*** Nhà trường**

- Tập thể Lao động tiên tiến
- Trường duy trì công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng cấp độ 3

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học

4.1. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đối chiếu với Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT

TT	Nội dung	Số lượng/Diện tích	SL (TT 13, 14) Thiếu (-); Thừa (+)
I	**Khối phòng Hành chính - Quản trị**		
1	Phòng Hiệu trưởng	01-20 m^2	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	01-20 m^2	
3	Văn phòng	01- 20 m^2	
4	Phòng Công đoàn	01 - 40 m^2	
4	Phòng bảo vệ	01-20 m^2	
5	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	02	
6	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	01	
II	**Khối phòng học tập**		
1	Phòng học thường (m2)	10- 45 m^2	+ 1
2	Số phòng học bộ môn (m2)	05- 50 m^2	- 04 phòng; -10 m^2
III	**Khối phòng hỗ trợ học tập**		
1	Thư viện (m2)	m^2	- 40 m^2
2	Phòng thiết bị giáo dục (m2)	10 m^2	- 38m^2
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật (m2)	20 m^2	- 4 m^2
4	Phòng truyền thống (m2)	50 m^2	
5	Phòng Đoàn, Đội (m2)	20 m^2	
IV	**Tổng số diện tích đất** (m^2)	12.264,4 m^2	

TT	Nội dung	Số lượng/Diện tích	SL (TT 13, 14) Thiếu (-); Thừa (+)
V	**Khu sân chơi, thể dục thể thao**	6018m^2	
1	Sân trước	1500m^2	
2	Sân sau	600m^2	
3	Sân cỏ nhân tạo	1100m^2	
VI	**Khối phụ trợ**		
1	Phòng họp	60 m^2	
2	Phòng các tổ chuyên môn	0	- 02 phòng
3	Phòng Y tế trường học	20 m^2	- 4m^2
4	Kho	60 m^2	
5	Khu để xe học sinh	200m^2	
6	Khu vệ sinh học sinh	40m^2	
7	Vườn STEM	700 m^2	
7	Cổng, hàng rào	440m	
VII	**Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)	32	
VIII	**Hạ tầng kỹ thuật**		
1	Hệ thống cấp nước sạch	có	
2	Hệ thống cấp điện	có	
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	có	
4	Hạ tầng công nghệ thông tin điện tử	có	
5	Khu thu gom rác thải	có	
IX	**Tổng số thiết bị đang sử dụng**		
1	Ti vi	15	
2	Cát xét	03	
3	Đầu Video/đầu đĩa	01	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	0	
5	Máy in	05	

- 09 phòng học được kết nối internet, đường truyền, ti vi. Các phòng học có đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, bảng viết, thiết bị chiếu sáng,…

- Phòng học bộ môn KHTN, Âm nhạc: được trang bị đầy đủ các thiết bị có trong danh mục thiết bị dạy học tương ứng với từng loại phòng học bộ môn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, một số thiết bị cấp năm học 2012 - 2013 nên đã hỏng hóc, thiếu đồng bộ.

- Phòng Tin học: 01 phòng được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cơ bản như bàn ghế, 32 máy tính, máy chiếu, mạng Internet, mạng LAN… đảm bảo để phục vụ tốt nhất cho việc học của học sinh.

- Phòng Tiếng Anh: Thiết bị được trang cấp đã hỏng hoàn toàn

- Thư viện: Thư viện nhà trường đạt Tiên tiến với trên 10.000 đầu sách, bao gồm: sách tham khảo, sách nâng cao cho học sinh, SGK, sách tham khảo cho giáo viên. Được trang bị bàn ghế, tủ thư mục, hệ thống đèn chiếu sáng, quạt điện đảm bảo thoáng mát. Ngoài ra, nhà trường còn có thư viện xanh. Thư viện hoạt động có nề nếp thu hút được toàn bộ học sinh và giáo viên tham gia đọc sách và tìm kiếm thông tin.

Có 09 tủ sách/09 lớp học với trên 50 đầu sách/tủ. Các lớp đều phát huy có hiệu quả tủ sách lớp học, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đọc và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

4.2. Cảnh quan nhà trường

Tổng diện tích của trường 12.260,4 m^2, bình quân > 34 m^2/1 học sinh.

Diện tích sân chơi, bãi tập: 6.018 m^2 bình quân > 16,7 m^2/1 học sinh.

Diện tích sân chơi, bãi tập rộng rãi, có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, tạo ra môi trường giáo dục thân thiện tốt cho học sinh.

- Cảnh quan nhà trường: có vườn cây, hoa, khu tuyên truyền giáo dục ATGT... khuôn viên nhà trường đảm bảo tiêu chí xanh, sạch, đẹp và an toàn.

5. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Làm tốt công tác tuyển sinh, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục trên địa bàn phường và thị xã.

- 100% học sinh đúng độ tuổi được theo học cấp học THCS.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp tốt các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để huy động 100% học sinh đến trường.

- Phối hợp với trường MN,TH trên địa bàn phường Xuân Sơn làm tốt công tác điều tra, cập nhật trực tuyến, quản lý hồ sơ phổ cập chặt chẽ, khoa học.

Kết quả phổ cập: Đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6, 11, 16, 21 tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ và các điều kiện quy định tại Điều 3,4,5,6 tại Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT thì năm 2023 phường Xuân Sơn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3; XMC mức độ 2.

6. Công tác KĐCLGD, xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia

- Năm 2020, nhà trường được công nhận trường THCS đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Nhà trường tiếp tục quản lí, sử dụng, bảo quản có hiệu quả CSVC hiện có. Thường xuyên rà soát, đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 13,14 của Bộ GD&ĐT để đảm bảo công nhận Chuẩn quốc gia và Kiểm định chất lượng vào tháng 8/2025.

- Duy trì và làm tốt công tác lưu trữ minh chứng, nâng cao chất lượng công tác đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường, tiếp tục hoàn thiện các nội dung

công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

7.1. Đội ngũ

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+), thiếu (-)	Thừa (+), thiếu (-)	
1. Ban Giám hiệu	***02***				
- Hiệu trưởng	01	Đại học			ĐH Ngữ Văn, ĐH QLGD. CĐ Văn - Sử - GDCD
- Phó Hiệu trưởng	01	Đại học			ĐH Văn, CĐ Văn - Địa
2. Giáo viên	***17***				
- Toán	03	ĐH: 02; ThS: 01			02 CĐ Toán-Lý
- Vật lý	01	ThS			ĐH Toán
- Hóa học	01	Đại học			CĐ Hóa
- Địa lý	01	CĐ			ĐH Ngữ văn
- Sinh học	01	Đại học			CĐ Sinh-Địa
- Công nghệ	0		- 01		
- Ngữ văn	03	Đại học: 03			01 CĐ Văn - Sử - GDCD
- Lịch sử	01	Đại học			
- GDCD	01	Đại học			ĐH Ngữ văn
- Ngoại ngữ (T.Anh)	01	01 Đại học	-01		
- Thể dục	01	Đại học			
- Âm nhạc	01	Đại học			
- Mỹ thuật	01	Đại học			
- Tin học	01	Đại học			
3. Tổng phụ trách Đội	**01**	Đại học			ĐH Ngữ văn
4. Nhân viên	**03**				
- Thư viện	01	Đại học			Kiêm nhiệm Văn thư
- TBDH	01	Đại học			Kiêm nhiệm Thủ quỹ, Y tế
- Kế toán	01	Đại học			
5. Hợp đồng	**02**				

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+), thiếu (-)	Thừa (+), thiếu (-)	
- Bảo vệ	01				HĐLĐ
- Bảo vệ -Lao công	01				HĐLĐ
TỔNG SỐ	**25**		**02**	0	

- Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sĩ: 02 đ/c = 8,7%;

+ Đại học: 22 đ/c = 95,7 %;

+ Cao đẳng: 01 đc = 4,3%

- Đảng viên: 20 đ/c = 87%;

- Đoàn viên Thanh niên: 10 đ/c = 43%.

- Theo định mức biên chế theo thông tư 16/2017/TT-BGDĐT: 18 GV, biên chế được giao: 18 GV, có mặt 18 GV. Tuy nhiên, xét về cơ cấu bộ môn, nhà trường đang thiếu 01 giáo viên Công nghệ, 01 giáo viên tiếng Anh.

Đánh giá chung về đội ngũ

- Đội ngũ giáo viên có trình độ đạt chuẩn, nhiều giáo viên có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường. Tập thể nhà trường là khối đoàn kết, thống nhất.

- Tuy nhiên, ở một vài bộ môn, giáo viên cốt cán đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh giỏi chưa có nhiều kinh nghiệm nên việc bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

Một số chỉ tiêu chưa đạt, một số công việc chưa hoàn thành

- Các câu lạc bộ của HS trong nhà trường đã được thành lập nhưng hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa thu hút được học sinh tham gia thường xuyên.

- Trong năm học giáo viên chưa phát huy hết hiệu quả thiết bị dạy học, tiết thực dạy tại phòng học bộ môn hiệu quả chưa như mong muốn do 1 số thiết bị được cấp từ năm 2012-2013, nay đã hỏng hóc, thiếu đồng bộ, không đảm bảo theo yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018.

7.2. Tổ chức bộ máy nhà trường

*** Chi bộ:** Tổng số đảng viên: 20 đ/c = 87%;

- Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai - Bí thư chi bộ;

- Đ/c Đỗ Hải Yến - Phó bí thư;

- Đ/c Bùi Thị Thu Thủy - Chi ủy viên;

Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

*** Hội đồng trường** (Theo QĐ số 1795/QĐ-UBND thị xã Đông Triều ngày 29/7/2023)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ

1	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Đỗ Hải Yến	Phó BT Chi bộ, Phó HT, CTCĐ	P. Chủ tịch HĐ
3	Nguyễn Quang Thành	P. Chủ tịch UBND phường	Ủy viên
4	Bùi Thị Thu Thủy	Tổ trưởng Tổ Xã hội	Thư ký HĐ
5	Bùi Thị Hiên	Ủy viên Công đoàn	Ủy viên
6	Lê Thị Ngọc Anh	Tổng phụ trách Đội	Ủy viên
7	Nguyễn Thu Hằng	Bí thư Đoàn thanh niên-TPCM	Ủy viên
8	Tạ Thị Minh	Tổ trưởng Tổ Tự nhiên	Ủy viên
9	Dương Xuân Dần	Tổ trưởng Tổ Văn phòng	Ủy viên
10	Lê Thị Hè	Ban đại diện CMHS lớp 8A	Ủy viên
11	Nguyễn Anh Thư	Học sinh lớp 8A	Ủy viên

*** Cán bộ quản lý**

- Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai - Hiệu trưởng;
- Đ/c Đỗ Hải Yến - Phó hiệu trưởng.

*** Công đoàn**

- Tổng số công đoàn viên: 23;
- Đ/c Đỗ Hải Yến - Chủ tịch;
- Đ/c Bùi Thị Hiên - Ủy viên;
- Đ/c Nguyễn Kim Tuyến - Ủy viên.

- Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể tổ chức các hoạt động tập thể, xây dựng mối quan hệ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

*** Ban Thanh tra nhân dân**

- Đ/c Vũ Thị Kiều Trang - Trưởng ban;
- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Minh - Ủy viên.

*** Đoàn - Đội**

- Đ/c Nguyễn Thu Hằng - Bí thư ĐTN;
- Đ/c Lê Thị Ngọc Anh - TPT Đội.

Đoàn thanh niên cùng với Liên đội TNTP Hồ Chí Minh của nhà trường thực hiện tốt chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi, làm tốt công tác giáo dục truyền thống đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng nề nếp, ý thức kỷ luật, ý thức tuân thủ theo pháp luật trong đội viên thiếu niên, đoàn viên.

*** Các tổ chuyên môn**

- Đ/c Tạ Thị Minh - Tổ trưởng tổ KHTN;
- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Minh - Tổ phó tổ KHTN;

- Đ/c Bùi Thị Thu Thủy - Tổ trưởng tổ KHXH;
- Đ/c Nguyễn Thu Hằng - Tổ phó tổ KHXH

*** Văn phòng**

- Đ/c Dương Xuân Dần - Kế toán - Tổ trưởng VP;
- Đ/c Nguyễn Thị Hoài Thương - Phụ trách văn thư, thư viện;
- Đ/c Dương Thị Trang - Phụ trách thiết bị, thủ quỹ, y tế;

*** Tổ tư vấn Tâm lý học đường**

Nhà trường thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh gồm 11 thành viên:

- Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai - Hiệu trưởng;
- Đ/c Nguyễn Thu Hằng - Bí thư Đoàn thanh niên, TPCM;
- Đ/c Bùi Thị Thu Thủy - GV môn Ngữ văn - TT tổ Xã hội;
- Đ/c Tạ Thị Minh - GV môn Toán - TT tổ Tự nhiên;
- Đ/c Phạm Thị Hải Châu - GV môn Toán;
- Đ/c Lê Thị Ngọc Anh - GV môn Ngữ văn, TPT Đội;
- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Minh - TPCM- GV môn Sinh học;
- Đ.c Nguyễn Văn Chức - GV môn Thể dục;
- Đ/c Dương Thị Trang - Nhân viên Y tế;
- Em Trần Thanh Thảo - Liên đội trưởng;
- Bà Liêu Thị Hương - Đại diện CMHS.

*** Ban Đại diện (BĐD) cha mẹ học sinh**

- Bà Liêu Thị Hương - Trưởng ban;
- Bà - Phó ban.
- Bà - Phó ban
- 06 ủy viên - Trưởng Ban đại diện CMHS các lớp

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 09 thành viên được cơ cấu đủ ở các lớp. Mỗi lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên. BĐD CMHS hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động hàng tháng đã được cùng thống nhất và thông qua với BGH và các GVCN các lớp. Nhà trường luôn tạo điều kiện để Ban Đại diện CMHS hoạt động theo kế hoạch. Giáo viên chủ nhiệm lớp thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với CMHS để cùng chăm lo giáo dục học sinh, nhất là những em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, mồ côi, hoặc chậm tiến bộ trong học tập; động viên, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao trong học tập, thi cử, trong hoạt động ngoài giờ lên lớp.

8. Công tác Tài chính - Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa

Nhà trường sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính được cấp, hàng năm, được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác tài chính theo quy định.

Trong năm học 2023-2024, nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định; bình xét, nâng lương trước thời hạn cho 03 giáo viên.

Các nguồn kinh phí được sử dụng đúng mục đích và thực hiện công khai. Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

Về huy động xã hội: Trường nằm trên địa bàn chủ yếu phát triển kinh tế nông nghiệp, rất ít các doanh nghiệp, nhiều phụ huynh học sinh điều kiện kinh tế khó khăn do đó việc vận động xã hội hóa gặp nhiều khó khăn.

Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối kết hợp với nhà trường trang bị đủ điều kiện hỗ trợ học tập của con em: Quần áo đồng phục, sách vở,… quan tâm phong trào giáo dục nhà trường, luôn đồng hành, động viên khen thưởng học sinh tham gia các hội thi đạt kết quả cao. Tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ học sinh ốm đau, khen thưởng đột xuất học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi, hội thi, hỗ trợ trang trí, trồng hoa ban công cửa lớp, cây xanh trên các phòng học, làm rèm cửa che nắng, lắp điều hòa tại các phòng học…đảm bảo môi trường học đường thân thiện, an toàn.

9. Thành tích nổi bật của nhà trường

Trong năm học 2023-2024, trường THCS Xuân Sơn đã triển khai thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được quan tâm đầu tư, kết quả học sinh giỏi được nâng lên khá rõ rệt. Chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ.

- Công tác đổi mới trong quản lý có hiệu quả tốt. Đội ngũ có tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, quan tâm và ƯD CNTT hiệu quả trong giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Chất lượng giáo dục thể chất được duy trì, các hoạt động TDTT đa dạng, phong phú, sinh động, được CMHS tin tưởng, ủng hộ.

- Công tác phối kết hợp tốt đã thúc đẩy CMHS tích cực tham gia đồng hành cùng các hoạt động giáo dục của nhà trường.

*** Kết quả nổi bật như sau**

- Chất lượng giáo dục:

+ Học lực: Giỏi: 16,6%; Khá: 36,7%, Trung bình: 46,3%; Yếu: 0 %.

+ Hạnh kiểm: Tốt: 92%; Khá 7,5%; Trung bình 0,5%;

+ 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS;

+ 67,5% số HS đỗ vào lớp 10 các trường THPT công lập;

+ Định hướng phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS: 30/101 = 30%;

+ Thi học sinh giỏi: cấp thị xã 19 giải, cấp tỉnh 07 giải.

- Phong trào viết SKKN, GPST: có 23 SKKN và GPST được công nhận.

Trong đó:

+ Cấp trường: 22/23 loại A, 01/23 loại B;

+ Cấp thị xã: 15;

+ Cấp tỉnh: 06.

- Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, cán bộ tư vấn tâm lý trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền

thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Đề xuất với cơ quan Tổ chức nội vụ và Phòng Giáo dục và Đào tạo bổ sung giáo viên còn thiếu do lệch cơ cấu ở môn Công nghệ.

- Hoạt động nhân đạo

+ Nuôi lợn nhân đạo để tặng quà, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn trong trường, lớp: 25.500.000đ.

+ Trao tặng cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ảnh hưởng bão YAGI 50 suất quà với tổng trị giá: 24.750.000đ

*** Thi đua, khen thưởng**

- Nhà trường: Được UBND thị xã công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

- Cá nhân:

+ Cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến: 22/24 CB, GV, NV;

+ Cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01;

+ Cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03;

+ Cá nhân được Uỷ ban nhân dân thị xã tặng giấy khen: 03;

10. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024

Phường Xuân Sơn là đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Phường phát triển kinh tế nông nghiệp và dịch vụ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương, các mục tiêu kinh tế xã hội được xác định đúng hướng, từng bước thực hiện vững chắc, đời sống nhân dân trong phường ngày càng được cải thiện nâng cao, công tác giáo dục ngày càng được coi trọng.

Nhiều phụ huynh quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có những gia đình làm nông có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ ly hôn hoặc đi làm ăn xa, các em phải ở cùng ông bà già yếu; gia đình chưa quan tâm đúng mức tới con em, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

Trong năm học 2023-2024, trường THCS Xuân Sơn đã nhận được sự quan tâm về mọi mặt từ các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi được duy trì và giữ vững, chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến mạnh mẽ. Chất lượng giáo dục thể chất được nâng lên rõ rệt, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT đa dạng, phong phú thu hút được đông đảo học sinh tham gia.

Các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS đồng thuận với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

*** Tồn tại**

- Thiết bị trong các phòng bộ môn được trang bị từ năm học 2012-2013, hỏng hóc và thiếu đồng bộ, không đảm bảo theo chuẩn, khó đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

- Còn thiếu 02 giáo viên bộ môn (Công nghệ, tiếng Anh) nên khó khăn việc phân công chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn đôi lúc chưa tập trung sâu vào việc bàn nội dung chuyên môn theo nghiên cứu bài học, các chủ đề, chuyên đề, các nội dung tích hợp, đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Năng lực chuyên môn và khả năng ƯDCNTT của đội ngũ chưa đồng đều, một số GV ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa thường xuyên.

- Một bộ phận học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, sự phối hợp giữa gia đình với nhà trường chưa triệt để nên kết quả phối hợp giáo dục chưa cao.

*** Nguyên nhân**

- Một số giáo viên chưa thật sự tâm huyết với nghề, tinh thần tự bồi dưỡng chưa cao.

- Việc đánh giá, trao đổi rút kinh nghiệm giờ dạy cho nhau còn chưa cụ thể, sâu sát, chưa thẳng thắn để rút ra được những bài học thực sự cần.

- Địa bàn còn một số hộ cận nghèo, một số cha mẹ học sinh ly hôn, đi làm ăn xa, chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình, công tác xã hội hóa giáo dục gặp khó khăn.

*** Những vấn đề cấp bách cần tập trung giải quyết**

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên giảng dạy theo chương tình giáo dục phổ thông 2018.

- Tập trung bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ (ƯDCNTT, tiếng Anh, kỹ năng sử dụng phần mềm dạy học, chuyên môn bộ môn, công tác chủ nhiệm, công tác xã hội, tư vấn tâm lý…)

- Nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn chất lượng mức độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ 1 phấn đấu hoàn thành trong năm 2025.

*** Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo**

Năm học 2024-2025, nhà trường tích cực đổi mới, đa dạng hình thức dạy học như dạy học trực tuyến, dạy học trải nghiệm,… tạo điều kiện cho học sinh học tập mọi lúc, mọi nơi, hoàn thành chương trình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Chất lượng đại trà học sinh được duy trì, chất lượng mũi nhọn nâng lên, công tác giáo dục thể chất được chú trọng đạt kết quả đáng ghi nhận.

- Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường, năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng trình độ trên chuẩn của giáo viên. Tích cực công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng cao chất lượng điểm thi vào THPT.

Tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến.

Phần II
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS NĂM HỌC 2024- 2025

I. Phương hướng nhiệm vụ chung

1. Tiếp tục cụ thể hoá các nội dung Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch và chương trình hành động lãnh đạo, chỉ đạo về mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; hoàn thành lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp gắn với các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông; tập trung công tác tham mưu thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương, các điều kiện thiết yếu triển khai CTGDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh theo quy định[1], chú trọng hướng dẫn học sinh lớp 9 ôn tập, chuẩn bị thi tuyển sinh đầu vào lớp 10; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục liên môn, tích hợp lồng ghép *khoa học - công nghệ - kỹ thuật và toán* (STEM) bằng mô hình dạy học kiến tạo nhận thức[2]. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi các cấp.

3. Chú trọng thực hiện công tác quản lí, khai thác sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CTGDPT 2018 đồng thời chủ động tổ chức xây dựng phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác tại đơn vị. Nâng cao nhận thức đầy đủ về mục tiêu, yêu cầu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; chủ động khai thác các hệ thống quản lí dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục; đẩy mạnh mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến[3]. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực về chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục, quản trị cơ sở giáo dục.

---

[1] Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

[2] Mô hình 05 giai đoạn: gắn kết, khảo sát, giải thích, áp dụng cụ thể và đánh giá

[3] Công văn số 3163 /SGDĐT-VP ngày 09/11/2023 V/v tiếp tục tăng cường khai thác hiệu quả thiết bị, hệ thống LMS, phòng học, phòng điều hành của dự án ứng dụng CNTT tiên tiến và dự án trường học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Triển khai các giải pháp về chất lượng, số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng tập huấn, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt, hiệu quả chủ trương: *"một chương trình, nhiều sách giáo khoa"*; tăng cường khả năng tự đào tạo, tự bồi dưỡng của giáo viên góp phần giúp giáo viên trang bị và phát triển năng lực tự học của bản thân và có kĩ năng để dẫn dắt học sinh tự học, tự khám phá; các kỹ năng về thông tin, dữ liệu, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo nội dung số, an toàn (Theo Khung năng lực số dành cho học sinh phổ thông). Tăng cường các giải pháp về chất lượng, hiệu quả giáo dục, chú trọng giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, chính trị, tư tưởng, quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học; giáo dục kỹ năng công dân số, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng.

5. Tăng cường phát huy cơ chế tự chủ, phân cấp quản lý, quản trị giáo dục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; đẩy mạnh truyền thông giáo dục, duy trì chất lượng, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, tiếp tục duy trì kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở lên mức độ 3; nâng cao chất lượng các tiêu chí, số lượng trường trung học đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

6. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, kiến tạo nhất là người đứng đầu trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và phát triển giáo dục của nhà trường; tính tự chủ sáng tạo; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình cho các cơ sở giáo dục đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác quản lí, quản trị và tổ chức hoạt động dạy và học, gắn với chủ đề năm học 2024-2025: *"**Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo**"*.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

1. Đẩy mạnh đổi mới quản lý, quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Hoàn thành chương trình năm học và đáp ứng được yêu cầu về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh, chất lượng thi vào lớp 10.

2. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thực chất theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tiến tới kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến. Đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương, đất nước, nâng cao ý thức, nhận thức chính trị, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh; xây dựng trường học an toàn. Phối hợp tốt các tổ chức trong nhà trường, gia đình và các ban ngành địa phương trong việc quản lý giáo dục đạo đức, lối sống, pháp luật cho học sinh.

4. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về chuyên môn, nghiệp vụ thông qua sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn; linh hoạt trong phân công chuyên môn, bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình 2018.

5. Đảm bảo các kĩ năng cho giáo viên thực hiện việc dạy trực tuyến kết hợp với dạy trực tiếp, dạy học các nội dung lồng ghép, tổ chức kiểm tra đánh giá theo quy định. Xây dựng kho học liệu số, tài liệu điện tử, tài liệu số dùng chung, đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục.

6. Thực hiện quản trị trường học, dân chủ, kỉ cương nền nếp, chất lượng và hiệu quả. Quản lí, sử dụng phát huy tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

7. Tăng cường truyền thông giáo dục, nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt gắn với phong trào thi đua "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Truyền thông các chủ trương, chính sách của ngành và việc tổ chức triển khai các nghị quyết, chính sách, chỉ đạo về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục với chủ đề năm học: *"**Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo**"*.

III. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác phát triển giáo dục

- Tổng số học sinh toàn trường: 389 học sinh, 09 lớp, bình quân 43,2hs/lớp.

+ Khối lớp 6: 02 lớp = 92 HS;

+ Khối lớp 7: 03 lớp = 119 HS;

+ Khối lớp 8: 02 lớp = 92 HS;

+ Khối lớp 9: 02 lớp = 86 HS.

- Biên chế giáo viên được giao: 18, có mặt 18.

- Lệch cơ cấu bộ môn: thiếu giáo viên Công nghệ, tiếng Anh.

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện tốt kế hoạch phát triển đã duyệt với Phòng GD&ĐT.

- 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học có hộ khẩu trên địa bàn phường Xuân Sơn được xét tuyển vào lớp 6.

- Tuyển sinh lớp 6: 92 học sinh (duyệt KH phát triển năm 2024-2025 là 91).

*** Biện pháp thực hiện**

- Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Tăng cường ƯDCNTT và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Đề xuất với Phòng giáo dục bổ sung giáo viên còn thiếu ở các vị trí việc làm: Công nghệ, tiếng Anh để đảm bảo đủ cơ cấu bộ môn, tránh việc phân công dạy chéo ban theo quy định.

- Linh hoạt sử dụng giáo viên có trình độ phù hợp để bù vào các vị trí việc làm còn thiếu.

- Nâng cao chất lượng phổ cập THCS

+ Nhà trường phối hợp với địa phương làm tốt công tác PCGD, XMC theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

+ Phối hợp với ban ngành, chính quyền địa phương duy trì và giữ vững kết quả phổ cập THCS mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2, không có học sinh bỏ học.

+ Học sinh tham gia học tập cấp học tiếp theo và học nghề đạt tỉ lệ 100% sau khi tốt nghiệp THCS.

- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Nâng cao nhận thức cho CBGVNV và CMHS về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh cấp THCS sau khi tốt nghiệp. Cung cấp thông tin rộng rãi về tình hình kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

- Tiếp tục tham mưu PGD&ĐT, UBND phường Xuân Sơn, UBND thị xã hoàn thành việc cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường với diện tích đất nhà trường đang sử dụng đảm bảo theo tiêu chuẩn của trường Chuẩn quốc gia; đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để trường THCS đạt Kiểm định chất lượng mức độ 2, Chuẩn quốc gia mức độ 1 gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1.1. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học

Nhà trường tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018. Chủ động chuyển đổi linh hoạt, phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình và sách giáo khoa 2018. Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 và hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024-2025, Công văn số 2163/SGDĐT-GDPT ngày 05/8/2022 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 13/2022/TT- BGDĐT ngày 03/8/2022; Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, đòi hỏi lãnh đạo nhà trường phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018.

Căn cứ Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của SGD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học và kế hoạch các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đồng thời đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

BGH nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; Tổ chức dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ, nhóm chuyên môn; góp ý cho nhau để xây dựng Kế hoạch bài dạy và tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp phù hợp với từng đối tượng học sinh. Tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi chuyên đề liên trường để học hỏi lẫn nhau, chia sẻ, đúc rút kinh nghiệm. Trong quá trình thực hiện, liên tục đánh giá, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế nhà trường. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương, khả năng học tập của học sinh.

a. Quy định thời gian học

- Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần thực học, học kỳ II: 17 tuần thực học).
- Ngày tựu trường: 28/8/2024 (Thứ 4);
- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024 (Thứ 5);
- Học kì I: Từ ngày 5/9/2024 (Thứ 5) đến ngày 11/01/2025 (Thứ 7);
- Học kì II: từ ngày 13/01/2025 (Thứ 2) đến ngày 24/5/2025 (Thứ 7);
- Kết thúc năm học: 30/5/2024 (Thứ 6). ***Riêng học sinh lớp 9 kết thúc học kỳ II trước ngày 18/5/2025, kết thúc năm học trước ngày 25/5/2025.***
- Xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở: Trước ngày 25/5/2025.

b. Xây dựng Kế hoạch thực hiện CT GDPT 2018

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện CT GDPT 2018 của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2000 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và hướng dẫn triển khai Công văn số 5512 tại Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 của Sở GDĐT Quảng Ninh.

Việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2024-2025 thực hiện theo Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục.

Theo điều kiện thực tế nhà trường, kế hoạch phải bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Giáo viên xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2024-2025 cần lưu ý củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới. Đối với môn Tin học, căn cứ nhu cầu của học sinh, nhà trường tổ chức dạy thêm vào buổi 2 thời lượng 1 tiết/tuần để học sinh có nền tảng dễ dàng tiếp cận chương trình tin học cấp THPT.

d. Chương trình giáo dục các môn học

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 23/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	**Số tiết/tuần**
Ngữ văn	4
Toán	4
Ngoại ngữ	3
Giáo dục công dân	1
Lịch sử và Địa lí	3
Khoa học tự nhiên	4
Công nghệ	1
Tin học	1
Giáo dục thể chất	2
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2
Hoạt động giáo dục bắt buộc	
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3
Nội dung giáo dục địa phương	1

Tổng số tiết học/năm học	**1015**
Số tiết học trung bình/tuần	**29**

đ. Dạy và học ngoại ngữ

*** Mục tiêu**

- Ngoài nội dung chương trình theo quy định, căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường xây dựng các chuyên đề ôn tập, tăng cường dạy buổi 2 cho học sinh có nhu cầu.

- Để nâng cao chất lượng bộ môn, cùng với việc dạy và học, nhà trường tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, trải nghiệm và thực hành giao tiếp Tiếng Anh trong điều kiện thực tế

- Xây dựng kế hoạch cụ thể duy trì và phát triển quy mô Câu lạc bộ Tiếng Anh; tổ chức các hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh trong nhà trường theo Công văn số 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 của Phòng GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là chất lượng của học sinh lớp 9 thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập.

- Đề xuất cải tại, đầu tư các trang thiết bị tiên tiến cho phòng học ngoại ngữ để đảm bảo yêu cầu của nhà trường, thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025[4] gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên tiếng Anh; bồi dưỡng giáo viên về kiểm tra, đánh giá để nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực tư duy, sáng tạo, kỹ năng thực hành và khả năng giao tiếp; Thực hiện khảo sát năng lực đầu ra cho HS tiếng Anh lớp 9.

- Tăng cường phối hợp với các Trung tâm ngoại ngữ có đủ điều kiện đưa giáo viên tiếng Anh là người nước ngoài trực tiếp giảng dạy trong trường học theo quy định; duy trì hiệu quả Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm Tiếng Anh, giao lưu văn hóa, các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến cho học sinh, giáo viên.

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh đảm bảo 4 kỹ năng: Nghe - Nói - Đọc - Viết.

- Tổ chức 01 cuộc giao lưu Tiếng Anh cấp trường, thi Olympic tiếng Anh, thi IOE, CLB tiếng Anh,… các trường trong cụm nhằm phát huy khả năng giao tiếp, nghe, nói của học sinh.

- Giáo viên sử dụng hoàn toàn tiếng Anh trong lớp học.

*** Giải pháp**

[4] Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025"; Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án "Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025".

- Thiếu 01 Gv tiếng Anh, nhà trường thực hiện thỉnh giảng đc Ngô Hải Yến- GV trường ĐH Công nghiệp Quảng Ninh để giảng dạy tại nhà trường

- Chỉ đạo nhóm tiếng Anh thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025".

+ Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của học sinh; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn trong nhóm chuyên môn của nhà trường và các trường trong cụm, tổ chức chuyên đề dạy học Tiếng Anh giữa các trường trong cụm 2 để học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV tiếng Anh để giúp nhau nâng cao tay nghề, tích lũy kinh nghiệm giảng dạy bộ môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ dạy học. Yêu cầu cá nhân GV tiếng Anh xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình tự bồi dưỡng, nhóm tiếng Anh xây dựng kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ, Tổ CM xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tại tổ, BGH kết nối với GV tiếng Anh trong cụm trường, thị xã để hỗ trợ GV các kỹ năng còn yếu.

- Yêu cầu giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ,...

- Triển khai cuộc thi IOE trong HS. Giao cho đ/c Ngô Yến, Hạnh tổ chức ôn luyện cho HS, phối hợp với đ/c Hồng phụ trách CNTT hướng dẫn HS cách thức làm bài thi trên internet.

- Nhóm tiếng Anh xây dựng kế hoạch, tổ chức giao lưu tiếng nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh,...Tăng cường tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho học sinh giao lưu, trải nghiệm và thực hành giao tiếp Tiếng Anh trong điều kiện thực tế.

- Thực hiện triệt để, hiệu quả đổi mới, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh của học sinh (Công văn số 5333/GDTrH-BGD&ĐT ngày 29/9/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 3333/BGD&ĐT-GDTrH ngày 17/7/2016 của Bộ Giáo dục về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực Tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2016-2017).

- Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm dạy học tiên tiến, vào mỗi bài dạy, mỗi hoạt động học của HS.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh, CB,GV,NV và CMHS về lợi ích dạy và học ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu hội

nhập, thu hút sự quan tâm, đóng góp của cộng đồng cho công tác dạy và học ngoại ngữ.

2.1.2 Kế hoạch các hoạt động giáo dục

a. Kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc

Thực hiện bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình tổ chức các Hoạt động giáo dục bắt buộc, cụ thể:

TT	HĐGD	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	Sinh hoạt tập thể	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2	Sinh hoạt lớp	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
3	Trải nghiệm HN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105

*** Mục tiêu**

Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, áp dụng triệt để các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh về thực hiện chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030"; Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý học đường; công tác xã hội trong trường học; thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, các nội dung trọng tâm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, Tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

*** Giải pháp**

Nhà trường xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp bám sát hướng dẫn tại Công văn số 1055/SGDĐT ngày 08/5/2023 và Công văn số 675/PGD&ĐT ngày 13/5/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2018. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định

hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đủ số tiết trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Từ đầu năm học, nhà trường triển khai xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, sát với điều kiện nhà trường. Đội ngũ cán bộ tổ, nhóm và TPT, ĐTN cùng thống nhất xây dựng nội dung, chương trình các hoạt động tập thể. Từ đó các đồng chí giáo viên chủ nhiệm lập kế hoạch tổ chức hoạt động cụ thể ở lớp mình.

- Thực hiện lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ GDĐT; Công văn số 1908/SGDĐT-GDPT ngày 12/06/2024 của Sở GD&ĐT và Công văn số 1311/PGD&ĐT ngày 05/8/2024 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh cơ sở giáo dọc phổ thông từ học năm học 2024-2025; Kế hoạch số 575/KH-TrTHCSXS ngày 10/8/2024 chỉ đạo công tác Chủ nhiệm lớp năm học 2024 -2025; Kế hoạch số 625/KH-TrTHCSXS về Kế hoạch hoạt động công tác tư vấn tâm lý học đường năm học 2024- 2025;

- Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục Phòng GD&ĐT và dựa vào thực tế, nhà trường xây dựng thời khoá biểu các giờ hoạt động tập thể. Triển khai tổ chức các giờ Hoạt động tập thể hoạt động Đội gắn với các ngày lễ lớn trong năm:

+ Mỗi lớp được phân công đảm nhiệm nhiệm vụ của tuần sẽ tổ chức nghi lễ chào cờ; truyền thông các vấn đề xã hội, tuyên truyền các dịch bệnh, ATGT, Phòng chống TNTT, đuối nước, chia sẻ cảm xúc, giới thiệu sách....

+ Sinh hoạt lớp các hoạt động sinh hoạt theo chủ đề theo chương trình: tìm hiểu truyền thống nhà trường, giới thiệu sách, các hoạt động truyền thông trong lớp học, triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động NGLL theo chủ đề tháng, kỷ niệm ngày lễ lớn.

Hoạt động giáo dục hướng nghiệp thực hiện theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025".

- Đối với nội dung giáo dục địa phương, tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDĐT-GDPT ngày 28/10/2022 của Sở GDĐT và Công văn số 1422/PGD&ĐT ngày 04/12/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2018.

Tổ chức bồi dưỡng cho GV và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu KHKT

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội STEM vào tháng 2/2025. Thành lập CLB STEM, bố trí vườn STEAM, phòng

sinh hoạt với thiết bị cơ bản để thực hành theo các nội dung sinh hoạt của câu lạc bộ STEM, giao cho GVBM đảm nhiệm vai trò điều phối hoạt động (nông nghiệp sạch 4.0: Tuyến - Nguyễn Minh; Lý, Công nghệ: Bích- Hồng).

- Phối hợp với trường đại học Công nghiệp Quảng Ninh tiếp tục hỗ trợ hoạt động NCKH. Phát động cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học, thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và ra mắt các CLB khoa học trong nhà trường (tuần 3/tháng 10). Tổ chức các cuộc thi sáng tạo, thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật, thi các sản phẩm sáng tạo, thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học.

b. Kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc

b1. Các hoạt động trải nghiệm

Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục Kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

*** Mục tiêu**

Giúp cho cán bộ quản lý, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn phù hợp với việc tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực, sáng tạo của học sinh; sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để xây dựng tiến trình dạy học theo chuyên đề nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

Tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh với phương pháp "thực học, thực nghiệm", tạo sự tương tác hiệu quả gia đình - nhà trường, giáo viên - phụ huynh - học sinh - cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách chủ động, tích cực, sáng tạo, tiếp cận và phát triển năng lực.

*** Yêu cầu**

Nghiên cứu các hình thức trải nghiệm sáng tạo, xây dựng các hoạt động học trải nghiệm cho học sinh phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và mục tiêu dạy học tiếp cận và phát triển năng lực.

Việc xây dựng các chủ đề dạy học trong môn học, các chủ đề và kế hoạch dạy học phải nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

Xây dựng được phương án kiểm tra đánh giá học sinh: đánh giá quá trình, đánh giá sản phẩm từng phần và đánh giá cuối chủ đề.

*** Giải pháp**

+ Trải nghiệm "Tiết học ngoài nhà trường"

Chuyên môn xây dựng tiết học ngoài nhà trường trên cơ sở đảm bảo nội dung kiến thức theo quy định của phân phối chương trình phổ thông hiện hành và dựa trên thực tế tại địa phương. Phối hợp với công ty gốm Đất Việt, Công ty Green Farm 188, công ty Sông Hồng 12, Ban quản lý di tích nhà Trần, Ban chỉ huy quân sự phường Xuân Sơn, BCH quân sự thị xã Đông Triều, UBND các xã phường có di tích lịch sử trên địa bàn thị xã,…để xây dựng các tiết học ngoài nhà trường phù hợp nhu cầu, tâm sinh lí của học sinh. Nội dung đảm bảo đáp ứng chuẩn kiến thức và kĩ năng của chương trình giáo dục địa phương hiện hành gắn

kết kiến thức với thực tế để đúc kết được kiến thức, kinh nghiệm sản xuất. Nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết cho từng chủ đề trải nghiệm ngoài nhà trường trước khi triển khai đưa vào thực hiện và phải đảm bảo tối thiểu có 02 chủ đề trải nghiệm ngoài nhà trường/khối lớp/năm học. *(có kế hoạch triển khai cụ thể)*

+ Trải nghiệm "tiết học thực tế trong nhà trường"

Với mục tiêu chuyển từ hướng tiếp cận nội dung sang hướng tiếp cận năng lực, nhà trường chú trọng việc tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực tế nhằm giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục phối hợp với trung tâm Kỹ năng sống MaxViet tổ chức dạy Kỹ năng sống cho khối lớp 6,7,8. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thường xuyên tổ chức dự giờ các tiết dạy kỹ năng sống để nắm bắt tình hình giảng dạy và chỉ đạo kịp thời.

Nhà trường thành lập 3 Câu lạc bộ: Câu lạc bộ STEM; Câu lạc bộ Tiếng Anh, CLB TDTT. Thông qua sinh hoạt ngoại khóa của những nhóm học sinh có cùng sở thích, năng khiếu, dưới sự điều phối của các thầy cô giáo có kinh nghiệm, các em được sinh hoạt trong môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa HS-HS, HS-GV, học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kĩ năng của học sinh (*có các Kế hoạch cụ thể*).

b2. Kỹ năng sống

*** Mục tiêu**

- Triển khai hoạt động dạy kỹ năng sống cho học sinh nhằm tăng cường phát triển các phẩm chất và năng lực cho học sinh nhà trường, giúp các em biết chủ động tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống…
- Triển khai đến 303 học sinh và CMHS khối 6,7,8 để đăng ký tham gia học tự nguyện.

*** Giải pháp**

- Ký hợp đồng với Công ty MaxxViet triển khai kế hoạch tổ chức hoạt động dạy kỹ năng sống cho học sinh.
- Căn cứ trên tinh thần tự nguyện, hợp tác và tôn trọng học sinh và phụ huynh học sinh, nhà trường sẽ sắp xếp lịch của bộ môn kỹ năng sống không ảnh hưởng đến thời khóa biểu chính của học sinh tại trường, thỏa thuận với MaxxViet về kinh phí, khấu hao tài sản cho nhà trường để sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ việc dạy học kỹ năng sống.
- Phối hợp với Công ty MaxxViet tuyên truyền, phổ biến chương trình giáo dục kỹ năng sống đến học sinh và cha mẹ học sinh trong buổi họp đầu năm, qua các kênh thông tin của GVCN tạo sự đồng thuận của CMHS; thường xuyên dự giờ, đánh giá những chuyển biến trong thái độ và hành vi của học sinh.

2.1.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

a. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lí, giáo viên,

nhân viên và học sinh, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

*** Tăng cường nề nếp, kỷ cương trong nhà trường**

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp trong nhà trường: nề nếp ra vào lớp, nội quy của CBGVNV, quy chế chuyên môn.

- Tăng cường thực hiện dân chủ hóa trường học, đảm bảo công khai, minh bạch, đoàn kết nội bộ, chống cửa quyền, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng sự tâm huyết với nghề, trách nhiệm cao với công việc

- Tổ chức cho giáo viên cam kết thực hiện các quy định về dạy thêm học thêm. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý việc dạy thêm của giáo viên.

*** Rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên và học sinh**.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Nhà trường đã bố trí phòng tư vấn tâm lý học đường, ra quyết định thành lập tổ TVTL học đường, Quyết định ban hành quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT.

- Triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT. Ban tư vấn có kế hoạch để tư vấn cho học sinh kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và giúp đỡ các em vượt qua khó khăn trong học tập và rèn luyện.

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chủ điểm, các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, lối sống văn minh, lành mạnh, tích cực, xây dựng phong cách riêng cho học sinh Xuân Sơn.

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; trách nhiệm bảo vệ của công, tiết kiệm điện nước, xây dựng môi trường xanh sạch đẹp; có ý thức phòng chống ma tuý và các tệ nạn xã hội; chấp hành luật giao thông và góp phần hình thành văn hoá giao thông và văn minh đô thị; tích cực tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường...

- Tuyên truyền việc nghiêm chỉnh chấp hành những quy định về trật tự an toàn giao thông đến toàn thể CBGVNV,HS thông qua các buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa... Tổ chức đội cờ đỏ kiểm tra việc thực hiện ATGT, phối hợp với Công an phường Xuân Sơn, Hội CCB phường hướng

dẫn phân luồng giao thông tại khu vực cổng trường. Cho học sinh kí cam kết chấp hành nghiêm luật giao thông.

- Tiếp tục triển khai tổ chức các lớp học bơi cho học sinh, tăng cường tập huấn rèn luyện kỹ năng cứu đuối, thực hành nhận diện nguy cơ xảy ra hiểm họa đuối nước.

- Phối hợp với công an PCCC thị xã Đông Triều tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy để CBGVNV và học sinh có kỹ năng thoát nạn và giúp đỡ cộng đồng xung quanh khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

- Đa dạng hóa các hoạt động trải nghiệm thông qua hoạt động của các câu lạc bộ Nghệ thuật - Truyền thông, TDTT, STEM, Tiếng Anh.

- Tiếp tục triển khai tốt các phong trào thi đua Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn -Thân thiện, chung tay giúp đỡ người nghèo. Tư vấn cho cha mẹ học sinh và học sinh để giúp các em vượt qua những khó khăn gặp phải trong học tập và sinh hoạt; cùng với phụ huynh học sinh tăng cường giáo dục giá trị gia đình, xây dựng văn hóa gia đình trên nền tảng truyền thống văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh phòng chống bạo lực học đường; ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả tình trạng xâm hại trẻ em, tệ nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em. Học sinh cam kết không bạo lực, không mang theo và sử dụng hung khí và vật dễ gây sát thương. Nhà trường tăng cường công tác quản lý học sinh, xử lí các học sinh vi phạm bằng các biện pháp kỷ luật tích cực.

*** Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; GD bình đẳng giới**

- Khuôn viên nhà trường, các công trình phục vụ dạy và học, sinh hoạt của cán CB, GV, NV, HS đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng, khoa học.

- Có cây xanh bóng mát phủ xanh các dãy phòng học, sân trường và khuôn viên nhà trường. Cây xanh, bồn hoa, vườn trường được chăm sóc thường xuyên, một phần được phân công chuyên trách cho các lớp thực hiện lao động chăm sóc làm đẹp khuôn viên trường lớp, tạo phong trào thi đua sôi nổi giữa các lớp.

- Tổ chức phân loại rác từ lớp học, có hệ thống thùng rác dành riêng cho từng loại rác thải trong lớp học, đặt ở vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan và được xử lý hàng ngày.

- Có nước sạch để sử dụng, có hệ thống mương tiêu đảm bảo thoát nước.

*** Giáo dục phòng, chống tham nhũng**

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ. Làm tốt công tác tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng với nhiều hình thức khác nhau thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tích hợp, lồng ghép trong giờ học chính khóa.

*** Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới biển đảo**

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật biển Việt Nam đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh. Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của

Đoàn, Đội, lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc,… để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam; hoạt động trong vùng biển Việt Nam; phát triển kinh tế biển; quản lý và bảo vệ biển, đảo. Khai thác có hiệu quả nguồn tư liệu, thông tin trên website http://vasi.gov.vn (Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam); http://dangcongsan.vn/bien-dao-viet-nam.html, http://dangcongsan.vn/luat-bien-viet-nam.html (Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam); http://biengioilanhtho.gov.vn (Ủy ban Biên giới quốc gia), nhằm làm cho cán bộ, giáo viên, học sinh nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia. Khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

*** Sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm**

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội. Nội dung này được tích hợp vào 4 môn Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí một cách tự nhiên, phù hợp và không làm quá tải bài học.

Kiểm tra đánh giá dạy học tích hợp được lồng ghép trong kiểm tra đánh giá của môn học, cần chú ý kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề về tích hợp trong học tập và thực tiễn cuộc sống. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

*** Thực hiện tốt giáo dục di sản văn hóa**

Nhà trường triển khai giáo dục di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập tại thực địa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo với Di sản văn hóa như: Vịnh Hạ Long, Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử, Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều và các khu di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh của thị xã Đông Triều: Cầu Cấm, Đồn Cao, Hang 73, Đình chùa Hồ Lao, Chùa Bắc Mã, Đền An Biên...

Lồng ghép giáo dục giá trị di sản lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch bằng việc đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian, Trống hội dân gian, VTCT…vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân, Giáo dục địa phương, HĐTNHN nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kĩ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

*** Giáo dục thể chất và thể thao trường học**

Tiếp tục triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định hoạt động thể dục, thể thao trong nhà trường; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án "Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh";

Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc trong giảng dạy và tập luyện thể dục, thể thao; không bố trí 02 tiết GDTC trong cùng một ngày.

Đẩy mạnh phong trào học tập và thi đấu các môn thể thao. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, các trò chơi dân gian: nhảy dây, nhảy bao bố, kéo co, đẩy gậy, tập luyện đá cầu, đu xà đơn, xà kép, tập luyện võ thuật cổ truyền, võ Vovinam… vừa để tăng cường sức khỏe, phát triển thể chất toàn diện vừa giáo dục đạo đức, truyền thống văn hóa, tinh hoa dân tộc cho học sinh.

- Đẩy mạnh các hoạt động chăm sóc y tế trong nhà trường; chủ động, tích cực phòng chống tai nạn thương tích. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo dinh dưỡng hợp lí và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất học sinh.

Triển khai mạnh mẽ phong trào dạy bơi, học bơi, các kĩ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống đuối nước cho học sinh theo Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống TNTT và đuối nước", Kế hoạch số 1856/KH-SGDĐT ngày 17/7/2023 của Sở GDĐT[5].

Sử dụng trang thiết bị, dụng cụ tập luyện hiện có một cách hợp lí để nâng cao hiệu quả giờ học. Tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu giáo dục thể chất: đường chạy điền kinh, hố nhảy xa, sân cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền, sân đu xà đảm bảo an toàn để đáp ứng nhu cầu dạy học môn GDTC.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Thành lập CLB TDTT, tổ chức tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao: Điền kinh, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, bơi, VTCT…

*** Giáo dục đạo đức, lối sống**

[5]Kế hoạch số 1856/KH-SGDĐT ngày 17/7/2023 của Sở GDĐT về triển khai Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về "Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh". Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, kế hoạch bài học tích hợp giáo dục đạo đức, lồng ghép nội dung Lịch sử địa phương Xuân Sơn phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc trong từng lớp học đặc biệt là sách về Bác Hồ, danh nhân đất Việt, lịch sử, văn hóa, KHKT; phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, Tủ sách lớp học. Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, tặng sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, lan tỏa phong trào đến cộng đồng xã hội.

- Tích hợp giáo dục đạo đức, lồng ghép nội dung Lịch sử Đảng bộ địa phương phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 329/SGDĐT-GDTrH ngày 28/2/2018, của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai đối với giáo dục trung học từ năm 2018. Trong đó, tăng cường các nội dung liên hệ thực tiễn vấn đề bảo vệ môi trường tại địa phương nơi học sinh đang sinh sống, học tập, giúp các em nâng cao nhận thức và có những việc làm cụ thể góp phần bảo vệ môi trường. Tích cực thực hiện phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần. *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

*** Giáo dục hướng nghiệp**

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018, của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025". Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS theo Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019, của Bộ GDĐT..

Nhà trường tuyên truyền nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Phấn đấu đảm bảo định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS đạt 30-35% trở lên.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTX của thị xã, trường Cao đẳng nghề Xây dựng Uông Bí... tổ chức các buổi tư vấn, định hướng nghề nghiệp, trải nghiệm trường nghề... cho học sinh THCS và CMHS nhằm nâng cao hiệu quả của việc định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

- Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

b. Tham gia các cuộc thi, hội thi chuyên môn đối với giáo viên, và học sinh

*** Mục tiêu**

Nhằm giúp các thầy cô chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giúp học sinh chia sẻ kinh nghiệm trong học tập và rèn luyện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV nhà trường tham gia các cuộc thi trực tuyến, thi tìm hiểu do Đảng, nhà nước và Bộ GD&ĐT tổ chức.
- 100% GV trực tiếp giảng dạy tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning, cuộc thi GV sáng tạo trên nền tảng CNTT.
- 60 - 70% GV trực tiếp giảng dạy tham gia cuộc thi GVG cấp thị xã.
- 100% học sinh nhà trường tham gia các cuộc thi tìm hiểu (bài viết, thi trực tuyến do các cấp, các ngành phát động).
- 10-15% số học sinh nhà trường tham gia các kỳ thi, hội thi do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

*** Giải pháp**

- Nhà trường thường xuyên tuyên truyền và tổ chức cho CNGV và học sinh tham gia các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về chuyên môn, nghiệp vụ do Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức. Động viên CBGVNV, HS tích cực tham gia các cuộc thi tìm hiểu: Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Tìm hiểu pháp luật trực tuyến, ATGT...
- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức ôn luyện, cho học sinh tham gia thi HSG giỏi, thi KHKT, STTTNNĐ, các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về lịch sử, ngày truyền thống,… gắn liền với hoạt động dạy và học chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.
- Xây dựng quỹ khen thưởng của nhà trường để khen thưởng cho GV, HS. Ban đại diện CMHS toàn trường xây dựng quỹ khen thưởng cho HS. Tổ chức thực hiện khen thưởng động viên khích lệ kịp thời cho GV, HS đạt thành tích cao trong các cuộc thi, kỳ thi.

2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá

*** Mục tiêu**

- Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế đánh giá được những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy học từ khâu thiết kế bài dạy, đến tổ chức hoạt động dạy học trên lớp, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, tương tác hỗ trợ học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.
- GV đánh giá đúng thực trạng của học sinh để định hướng điều chỉnh hoạt động học của các em, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kĩ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên học sinh học tập.

- Việc đánh giá học sinh thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, Hướng dẫn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở GDĐT Quảng Ninh, Hướng dẫn số 1682/PGD&ĐT ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025

*** Chỉ tiêu**

- 100% các tiết dạy được thiết kế theo hướng sử dụng phương pháp kĩ thuật DH tích cực, ứng dụng CNTT.

- 100% học sinh trong lớp được tham gia hoạt động học tập trên lớp và hỗ trợ học tập ở nhà thông qua CMHS, thầy cô giáo, bạn bè trong nhóm, được kiểm tra các nhiệm vụ, hoạt động dạy học và giáo dục.

- 100% các môn học thực hiện đánh giá thực chất, khách quan, công bằng, bình đẳng dựa trên năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- 100% các môn học có ngân hàng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ được xây dựng từ đầu năm học.

*** Giải pháp về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học**

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành. Cách thức tổ chức dạy học cần thực hiện linh hoạt để phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử (Lịch sử và Địa lý): Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau, kênh hình để tái hiện, phục dựng lịch sử khoa học, khách quan, chân thực. Thực hiện dạy học tại Bảo tàng, di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS - Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ https://lichsu.dongtrieu.edu.vnvà Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử https://e-learning.dongtrieu.edu.vn để hỗ trợ dạy học giáo dục địa phương.

Đối với môn Toán học: Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập đảm bảo "rõ ràng, dễ làm". Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

Đối với môn Ngữ văn: Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại

Công văn số 2620/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 và hướng dẫn triển khai của Phòng GD&ĐT tại Công văn số 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024.

Đối với môn Tiếng Anh: Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kĩ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), phát triển khả năng theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng Tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

Đối với các môn học khác: Tăng cường khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn luyện kĩ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Tăng dần yêu cầu vận dụng kiến thức đối với các đối tượng học sinh; kiểm tra, đánh giá phù hợp để thúc đẩy và nâng cao chất lượng dạy và học. Khai thác có hiệu quả Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử https://e-learning.dongtrieu.edu.vn để hỗ trợ dạy học.

- Thực hiện tổ chức chuyên đề trong năm học

+ Chuyên đề cấp tổ tháng 11/2024 và tháng 3/2025

+ Chuyên đề cấp trường: Tháng 12/2024

- Xây dựng kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục; tăng cường giao lưu nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống.

- Liên kết mở rộng để tổ chức hoạt động chuyên đề cấp cụm trường về việc phát triển năng lực phẩm chất HS. Sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn.

- Chú trọng hoạt động hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo để tiếp cận, vận dụng kiến thức trước khi đến lớp; học sinh tích cực tham gia xây dựng bài. Giáo viên dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, phản biện, bảo vệ kết quả.

- Giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn và nghiệp vụ; hỗ trợ cá nhân, nhóm học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả các nội dung tích hợp.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động VHVN -TDTT tăng cường khả năng giao lưu hợp tác, tạo tâm thế học tập tích cực, hăng say cho HS giúp giáo viên và học sinh có nhiều cơ hội trải nghiệm.

- Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường, động viên khích lệ, hỗ trợ giáo viên đủ điều kiện tham gia cuộc thi GV dạy giỏi cấp thị xã. Phân công đội ngũ GV cốt cán hỗ trợ kịp thời để GV tự tin tham gia dự thi, giao lưu học hỏi chia sẻ kinh nghiệm, phát huy tinh thần sáng tạo đổi mới PPDH trong đội ngũ nhà trường.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021, Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục.

- Tổ chuyên môn tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm. Chuẩn bị và tổ chức hội nghị chuyên đề cấp tổ, trường và cụm trường về đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp đánh giá đề tài sáng kiến kinh nghiệm để đánh giá giáo viên đăng ký dự thi GV dạy giỏi.

- Từ đầu năm học, hướng dẫn học sinh (nhất là lớp 6) phương pháp học tập hiệu quả. Chỉ đạo Liên đội xây dựng phong trào thi đua "Đôi bạn cùng tiến" nhằm giúp đỡ nhau trong học tập và trong cuộc sống hàng ngày...

- Tích hợp dạy lồng ghép các nội dung như: phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật, ATGT; bảo vệ môi trường, GD KNS, giá trị sống, tổ chức các CLB nghệ thuật -Truyền thông, TDTT... *(có kế hoạch triển khai cụ thể).*

*** Giải pháp về đổi mới kiểm tra đánh giá**

- Thời gian tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện vào tuần 9, tuần 18 (học kỳ I) và tuần 26, tuần 35 (Học kỳ II), riêng lớp 9 kiểm cuối kì II vào tuần 33.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp hình thức KTĐG phù hợp với điều kiện thực tế theo Hướng dẫn số 2996/SGDĐT ngày 20/9/2024 của Sở GD&ĐT, Công văn số 1682/PGD&ĐT ngày 25/9/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025 cấp THCS. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ và cuối kỳ các môn học phù hợp với kế hoạch dạy học. Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo tỉ lệ mức độ nhận thức: 40% nhận biết; 30% thông hiểu; 20% vận dụng; 10% vận dụng cao.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá cho từng môn học đúng năng lực, phẩm chất của học sinh; giáo viên chú trọng và thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với môn học đánh giá bằng điểm số việc tổ chức kiểm tra được thực hiện thông qua bài kiểm tra làm trên giấy hoặc trên máy tính. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự

án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Xây dựng đề kiểm tra theo ma trận và đặc tả. Phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ quy định tại công văn số 1682/PGD&ĐT ngày 25/9/2024 của Phòng GD&ĐT. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, tăng cường ra các câu hỏi, vấn đề mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước. Đối với các môn khoa học xã hội đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng ứng xử trước các các vấn đề xã hội.

- Tổ chức tra kiểm tra, đánh giá định kì tập trung chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đồng thời tạo động lực cho giáo viên tích cực đổi mới và học sinh tích cực học tập.

- Bộ phận chuyên môn tăng cường kiểm tra việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên của giáo viên. Các tổ/nhóm chuyên môn sử dụng linh hoạt các phương thức tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại theo định hướng phát triển năng lực HS với nhiều giải pháp đồng bộ, bám sát Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 23/6/2021 để triển khai đúng.

+ Kiểm tra đánh giá định kì gồm bài kiểm tra đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì (được thực hiện thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc máy tính), bài thực hành, dự án học tập của cá nhân hay nhóm học sinh.

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Kiểm tra toàn diện các năng lực môn học: kĩ năng nghe - nói tiếng Anh, kĩ năng sử dụng máy tính, kĩ năng vận dụng kiến thức tổng hợp liên môn để giải quyết vấn đề thực tế cuộc sống; năng lực sáng tạo trong trả lời các dạng câu hỏi mở, gắn với thực tiễn.

+ Nhà trường, tổ nhóm chuyên môn xây dựng KH kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn[6].

+ Giáo viên thực hiện kiểm tra, đánh giá: trực tiếp, trực tuyến, qua quan sát các hoạt động trên lớp, qua vở ghi hoặc sản phẩm học tập, qua kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, qua báo cáo thực hành, thí nghiệm, qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, kết hợp đánh giá kết quả và đánh giá quá trình rèn luyện, học tập.

- Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Thực hiện báo

[6] Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 2620/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; Công văn 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT.

cáo kiểm tra thường xuyên và định kỳ trên hệ thống phần mềm nhằm quản trị mục tiêu về chất lượng của đơn vị. Trong đó lưu ý với một số môn học bắt buộc:

Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT; Công văn số 2620/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 và hướng đẫn triển khai của Phòng GD&ĐT tại Công văn số 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024.

Đối với môn Toán: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc đo lường kết quả học tập của người học bằng các ứng dụng trực tuyến, nhằm mục đích quản lí được mục tiêu nâng cao chất lượng; cải tiến chất lượng dạy và học của bộ môn, nâng cao kết quả thi tốt nghiệp đối với từng lớp, từng đối tượng học sinh.

Đối với môn ngoại ngữ: Kiểm tra, đánh giá đảm bảo đầy đủ 4 kĩ năng nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đầu ra ngoại ngữ của cấp học.

Đối với môn Lịch sử (Lịch sử và Địa lý): Tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, để ghi nhớ hiệu quả sự kiện, ngày, tháng, năm, địa điểm, số liệu.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định[7], có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

2.3. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu

a. Mục tiêu

- Tổ chức ôn luyện đội tuyển các bộ môn văn hóa dự thi cấp thị xã, lựa chọn và cử giáo viên có năng lực thực hiện hướng dẫn học sinh ôn tập từ tháng 9; đồng thời thành lập các đội tuyển năng khiếu (TDTT, Âm nhạc) tổ chức tập luyện dự thi các nội dung điền kinh, bóng đá, cầu lông, VTCT...

- Tổ chức các lớp học thêm buổi chiều theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDDT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu.

- 100% học sinh khối 9 được tham gia ôn luyện tại nhà trường với nội dung bám sát chương trình và định dạng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

c. Biện pháp thực hiện

[7] Thông tư số 09/2021/TT- BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong CSGDPT và cơ sở GDTX.

- Phó hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên đăng kí chỉ tiêu chất lượng đại trà; Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học.

- Sắp xếp thời khóa biểu và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường, bố trí đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng thực hiện hoạt động phụ đạo học sinh yếu để nâng chất lượng giáo dục toàn diện. Thành lập đội tuyển học sinh giỏi đối với các bộ môn cho khối 7, 8, 9.

Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học; trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học thêm buổi chiều cho những đối tượng học sinh, phụ huynh có nhu cầu để đảm bảo rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, bổ trợ kiến thức góp phần nâng cao chất lượng.

2.4. Công tác giáo dục hòa nhập

Năm học 2024-2025, nhà trường có 01 học sinh khuyết tật câm điếc đang học hòa nhập tại lớp 7C.

*** Mục tiêu**

Đảm bảo sự bình đẳng và cơ hội học tập tốt trong nhà trường như mọi học sinh bình thường; giúp học sinh được phát triển trong môi trường tự nhiên, có thể tiếp cận và làm quen với nhiều kỹ năng, nhất là kỹ năng hòa nhập xã hội.

Học sinh khuyết tật đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập, có kết quả học tập đạt từ trung bình trở lên, được xếp loại hạnh kiểm Khá trở lên. Cuối năm học học sinh đủ điều kiện được lên lớp.

*** Giải pháp**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo hướng dẫn tại Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cử cán bộ, giáo viên dạy bộ môn ở lớp có học sinh hòa nhập tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lí học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.

- Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ học sinh khuyết tật, bổ sung, quản lý và lưu giữ hồ sơ đầy đủ. Nắm tình hình hoàn cảnh gia đình, thu thập các thông tin về nhận thức, về các khả năng giao tiếp.

- Giao trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn theo dõi, hỗ trợ, có biện giáo dục phù hợp với học sinh.

- Tạo điều kiện cho học sinh mượn sách giáo khoa, đồ dùng học tập, miễn giảm các khoản thu nộp.

- Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật của giáo viên, kiểm tra kiến thức của học sinh về đọc viết, năng lực khi giao tiếp. Hỗ trợ giáo viên thực hiện theo kế hoạch đã được xây dựng.

Tổ chức các chuyên đề, tạo điều kiện cho các giáo viên dạy các lớp hoà nhập có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thông qua sổ ghi chép của GV, đánh giá khả năng của học sinh, xem thực hiện và đạt được mức độ nào, có những khả năng, những khó khăn, có mặt tích cực, mặt mạnh mà học sinh đạt được, từ đó đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời, có biện pháp giúp đỡ phát triển khả năng nhận thức, khả năng giao tiếp, khả năng xã hội và hoà nhập vào cộng đồng theo từng giai đoạn.

- Khuyến khích, động viên giáo viên, phụ huynh và học sinh khuyết tật thực hiện kế hoạch *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện).*

2.5. Quản lí chất lượng giáo dục toàn diện

*** Mục tiêu:** Giữ vững thành tích đã đạt được, duy trì phấn đấu trong top trường THCS có chất lượng giáo dục cao của thị xã.

*** Chỉ tiêu**

+ Kết quả rèn luyện: Mức tốt: 97%; Mức khá: 3%.

+ Kết quả học tập: Mức tốt: 25%; Mức khá: 41%; Mức đạt: 34%.

Các kỳ thi của học sinh

+ Các môn văn hóa lớp 9: cấp thị xã: 10-15 giải; cấp tỉnh: 05 giải.

+ Các môn thi đấu TDTT, HKPĐ: cấp thị xã: 5 giải; cấp tỉnh: 03 giải

+ Cuộc thi KHKT cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh: 01 giải.

+ Thi STTNNĐ cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh 01giải.

+ Thi Tin học trẻ cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh 01giải.

- Tổ chức 02 hoạt động TNST ngoài nhà trường/khối lớp.

- Định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS từ 30 -35%.

- Học sinh lớp 9 thi đỗ vào trường THPT công lập 60-65%.

*** Giải pháp**

- Chủ động đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của HS, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý; thực hiện nghiêm túc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, GV tăng cường hiệu quả công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém. Động viên HS và CMHS tạo điều kiện cho con tham gia ôn luyện các đội tuyển HSG ở các môn thi. Bồi dưỡng kinh nghiệm bồi dưỡng HS giỏi cho GV ôn luyện. *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

- Đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; cuộc vận động "Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm"; phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo"...

- Phối hợp thường xuyên với gia đình nắm bắt tư tưởng, động viên những học sinh có thành tích học tập tốt để các em tích cực hơn nữa, phát huy khả năng tư duy, tìm tòi, sáng tạo, để đáp ứng yêu cầu cao của các cuộc thi HSG. Đối với những học sinh yếu kém, học sinh chưa ngoan, kịp thời hỗ trợ học tập và rèn luyện, quan tâm, theo sát để kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh những dấu hiệu chểnh mảng, chán nản trong học tập, dấu hiệu vi phạm nội quy, kỷ luật của học sinh.

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

*** Mục tiêu**

- Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với nguồn tiết kiệm chi tiêu của nhà trường để bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học trong nhà trường.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và mua sắm bổ sung kịp thời. Quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học hiệu quả;

- Phát huy hiệu quả của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học. Đưa thư viện về đúng vị trí chức năng là địa chỉ cung cấp thông tin phục vụ nhu cầu tìm tòi, nghiên cứu, nơi làm việc yên tĩnh của CBGVNV,HS.

- Cảnh quan nhà trường đảm bảo Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

- Tiếp tục bổ sung, đầu tư CSVC, thực hiện tự đánh giá và công tác Đánh giá ngoài để công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng cấp độ 2.

*** Chỉ tiêu**

- 100% các tiết dạy của giáo viên có sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, UDCNTT.

- Mỗi nhóm 3-5 giáo viên có 01 giải pháp cải tiến hoặc 01 sản phẩm DDDH tự làm: phim mô phỏng, mô hình...

- Bổ sung từ 100-120 quyển cho thư viện nhà trường. Tủ sách lớp học được bổ sung, trao đổi sách thường xuyên.

*** Giải pháp**

1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để tăng cường cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, thư viện, nhà vệ sinh,... đảm bảo các tiêu chí về KĐCLGD và xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chuẩn trường phổ thông (Thông tư số 13, 14/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT) và đáp ứng các mục tiêu, tiêu chí xây dựng đô thị văn minh.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập, nhà tập và các cơ sở vật chất khác để đáp ứng nhu cầu học tập môn Giáo dục thể chất của học sinh.

2. Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT về công tác quản lí, khai thác sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học: Công văn số 805/SGDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến; Công văn số 3456/SGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2018 về việc tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019; Công văn

số 1395/SGDĐT-GDPT ngày 25/5/2022 về việc tiếp tục khai thác hiệu quả thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông.

3. Nhà trường xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình: Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ Tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030"; Kế hoạch số 496/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 2976/SGDĐT-GDPT ngày 17/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025; Kế hoạch số 519/KH-PGD&ĐT ngày 22/3/2024 về việc thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều năm 2024; Hướng dẫn số 1644/PGD&ĐT ngày 19/9/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

Tiếp tục phát triển kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ http://lichsu.dongtrieu.edu.vn ; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử http://e-learning.dongtrieu.edu.vn.

4. Hoàn thành việc tập huấn cán bộ quản lí và giáo viên để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 9 trong thời điểm đầu năm học 2024-2025 theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT.

5. Tổ chức việc góp ý các sách giáo khoa, phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ cở giáo dục phổ thông.

6. Công tác thư viện trường học thực hiện theo Luật Thư viện số 46/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 21/11/2019; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc về việc phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở mầm non và giáo đục phổ thông; Hướng dẫn số 1307/PGD&ĐT ngày 17/8/2023 hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và quản lý, khai thác kho học liệu điện tử. Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách cho giáo viên và học

sinh, vận động, hướng dẫn giáo viên và học sinh đọc và làm theo sách bằng nhiều hình thức như: thành lập các câu lạc bộ yêu sách, câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, tổ chức thi tìm hiểu kiến thức các môn học, triển lãm, trưng bày sách, thi giới thiệu sách:

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học: Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch và tổ chức "Ngày hội đọc sách" vào tháng 4/2024 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư. Tổ chức phong trào đọc sách tại lớp và thi giới thiệu cuốn sách hay có trong tủ sách lớp học, thư viện nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của thư viện, phát huy vai trò của Đội thiếu niên, tổ xã hội, nhân viên thư viện trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường.

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả thư viện trường học. Sách và các tư liệu được sắp xếp, bảo quản khoa học. Khuyến khích CBGVNV và học sinh tích cực sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện, lấy Thư viện là nơi làm việc, nghiên cứu, tìm tòi hiệu quả.

- Phát huy hiệu quả của Tủ sách lớp học. Duy trì hoạt động giới thiệu cuốn sách hay trong tuần, trong tháng từ việc tổ chức giới thiệu sách hay ở lớp và thực hiện trong buổi sinh hoạt dưới cờ vào thứ hai đầu tuần (1 lần/tháng). Đây cũng là tiêu chí đánh giá thi đua của các lớp.

- Bổ sung sách cho thư viện từ nguồn ngân sách được cấp và nguồn sách tặng, phát động phong trào "Góp sách để làm giàu tri thức" trong CBGVNV,HS.

7. Khai thác hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học tiên tiến, tránh lãng phí trong đầu tư

- Xây dựng Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021, Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 đính chính khoản 4 Điều 3 và mục e, khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021; Hướng dẫn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/1/2014 của Sở GDĐT về việc thực hiện trang bị, quản lý và khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn từ năm học 2013-2014; Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 của Sở GDĐT về việc quản lý, khai thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và Dự án trường học thông minh. Công văn số 1500/SGDĐT-GDTrH ngày 31/5/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học.

- PHT nhà trường trực tiếp chỉ đạo việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học tại phòng học bộ môn theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Nhân viên thiết bị quản lý phòng học bộ môn, quản lý thiết bị, hoá chất các loại. Có đầy đủ hệ thống hồ sơ theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo

quản và sử dụng (mượn, trả thiết bị dạy học của giáo viên), có thống kê, báo cáo tình hình sử dụng thiết bị ĐDDH về ban giám hiệu hàng tháng.

- Công tác phối hợp, hỗ trợ nhân viên thiết bị: giao cho đồng chí Nguyễn Kim Tuyến, Nguyễn Thị Thanh Minh, Nguyễn Thị Bích - GV KHTN hỗ trợ chuẩn bị hóa chất, thiết bị cho các tiết thực hành môn KHTN và Công nghệ.

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách thiết bị thí nghiệm tham gia tập huấn, nâng cao trình độ; trao đổi, học tập kinh nghiệm quản lý thiết bị với nhân viên trường trong khu vực.

- Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị, đồ dùng dạy học. Yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. BGH nhà trường thường xuyên kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng, tuyệt đối không để giáo viên lên lớp dạy chay.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Nâng cao chất lượng kết nối Internet, ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhân sự, quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, quản lý thư viện trường học,… đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Sử dụng hiệu quả hệ thống website của nhà trường, xây dựng kho dữ liệu, học liệu và bài giảng.

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại đồng bộ đảm bảo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, đảm bảo cảnh quan nhà trường luôn xanh - sạch - đẹp, phát động phong trào đẹp lớp, đẹp trường, đẹp đường, đẹp phố.

- Tham mưu đề xuất với cấp trên cải tạo, sửa chữa sân GDTC. Đề nghị cấp bổ sung nguồn kinh phí để tiếp tục cải tạo, sửa chữa cho nhà trường.

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Dự kiến kinh phí (đồng)	Thời gian dự kiến thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí
1	Cải tạo, sửa chữa sân GDTC			350.000.000	T9/2024 -5/ 2025	Sử dụng nguồn kinh phí UBND thị xã, PGD cấp (nếu có).
2	Bổ sung sách cho thư viện			35.000.000	Tháng 10 đến tháng 12/2024	Nguồn kinh phí tự chủ, không tự chủ năm 2024 + Nguồn học phí
3	Bố trí bảng biểu, đồ nội thất cho phòng Đội và Tư vấn tâm lý học			20.000.000	1-2/2025	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2025 + Nguồn học

	đường					phí
4	Sửa chữa, làm lại hệ thống bảng biểu phục vụ công tác chuyên môn..			50.000.000	Tháng 9 đến tháng 12/2024	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2024 + Nguồn học phí
5	Bộ đồ dùng dạy học các môn: + Môn Hóa học + Môn Lý + Môn Sinh + Môn Công nghệ + Môn Thể dục + Môn Nhạc + Môn Họa + Môn Toán + Bộ TBDH các môn của chương trình GDPT 2018	Bộ	01		Năm học 2023- 2024	Nguồn ngân sách không tự chủ cấp mua thiết bị dạy học năm 2024
6	Sửa chữa bàn ghế tại các phòng học	Bộ	60	55.500.000	Tháng 8/2024 đến tháng 8/2025	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí
7	Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy vi tính, máy in, thiết bị PHTM, hệ thống camera và các thiết bị dạy học khác phục vụ công tác dạy, học và phục vụ công tác chuyên môn trong nhà trường.			50.000.000	Tháng 8/2024 đến tháng 7/2025	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí

4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

4.1. Đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh

*** Mục tiêu**

Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan của dịch bệnh, không để bùng phát và lây lan trong nhà trường, chủ động ứng phó có hiệu quả nhất góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh, CBGVNV nhà trường.

Đảm bảo nội dung giáo dục an toàn, vệ sinh phòng bệnh kịp thời, đúng quy định.

*** Giải pháp**

- Tuyên truyền cho cán bộ, giáo viện, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm các quy định đảm bảo vệ sinh ATTP giữ gìn vệ sinh thân thể, phòng chống dịch bệnh theo mùa được cơ quan y tế cảnh báo, khuyến cáo thông qua truyền thông văn bản trên các nền tảng trực tuyến, tuyên truyền trực quan, phát thanh măng non....

4.2. Đảm bảo an ninh trường học, an toàn phòng chống TNTT, phòng chống tệ nạn xã hội

*** Mục tiêu**

- Đảm bảo đạt các tiêu chí về trường học an toàn an ninh trật tự, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, cháy nổ, phòng chống TNXH...

- Trường được UBND thị xã công nhận trường học đạt danh hiệu trường học ATANTT, An toàn PCTNTT.

*** Giải pháp**

Tăng cường các biện pháp phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống âm mưu kích động, lôi kéo học sinh tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1396 /PGD&ĐT ngày 31/8/2023 của UBND thị xã về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới; Kế hoạch số 1053/KH-PGDĐT ngày 28/6/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Dự án "Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025"; Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 trên địa bàn thị xã; Công văn số 1677/PGD&ĐT ngày 24/9/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc triển khai Công điện của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng.

Tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp với Công an phường Xuân Sơn ngăn chặn hiệu quả tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học.

Thực hiện tổ chức diễn đàn trẻ em năm 2024 nhằm xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*.

- Cung cấp số điện thoại đường dây nóng 111 cho HS để các em chủ động yêu cầu hỗ trợ khi cần thiết khi bị bạo lực, xâm hại.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong trường học theo chỉ đạo tại công văn số 85/KH-PGDĐT ngày 18/01/2024 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới.

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền ATGT qua trực quan, PTMN, truyền thông tại lớp học, qua hoạt động của đội trinh sát giao thông... Tiếp tục triển khai mô hình Đội tuyên truyền an toàn giao thông trong các lớp học và mô hình "Cổng trường Xanh-Sạch-Đẹp và An toàn giao thông".

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 258/KH-PGD&ĐT ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Phòng GD&ĐT về Phát động phong trào thi đua bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong ngành Giáo dục năm 2023; Kế hoạch số 222/KH-PGDĐT ngày 22/02/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Dự án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thị xã Đông Triều đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Kế hoạch số 230 /KH-PGDĐT ngày 22/02/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND tỉnh về Tăng cường công tác đảm bảo trật tự ATGT, phòng chống AIDS, ma túy, mại dâm phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và TNXH trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh…

- Thực hiện nghiêm túc quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người đi xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện. Phối hợp với Đội cảnh sát giao thông thị xã Đông Triều, Head HonDa Vũ Thành tổ chức hiệu quả các buổi tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy cho CBGVNV,HS.

- Tổ chức cho học sinh tham gia hiệu quả các cuộc thi về an toàn giao thông; thi *"Giao thông học đường*", "*Giao thông thông minh"* trên Internet dành cho học sinh THCS.

- Triển khai hiệu quả bộ tài liệu giáo dục "Văn hóa giao thông" cho học sinh THCS đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Tuyệt đối không cho phương tiện xe cơ giới lưu thông trong sân trường, đặc biệt vào các thời điểm học sinh đến trường, ra chơi, tan học và khi tổ chức các hoạt động giáo dục khác trên sân trường. Tăng cường trách nhiệm của nhân viên bảo vệ trong việc quản lý, hướng dẫn các phương tiện đi lại trong khuôn viên trường học, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho CBGVNVHS.

- Tổ chức thực hiện Ngày pháp luật nước CHXHCN Việt Nam năm 2024, góp phần nâng cao hiệu quả xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự; phòng chống tệ nạn xã hội: phòng ngừa tội phạm và phòng chống vi phạm pháp luật trong học sinh; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2024 và năm học 2024-2025.

- Phối hợp giữa nhà trường và công an phường Xuân Sơn trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, ATGT cho học sinh tại khu vực cổng trường,… theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 của Bộ Công an và Bộ GD&ĐT hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục và các văn bản liên tịch có liên quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm trong trường học đặc biệt là thời gian đầu năm học, trước, sau kỳ nghỉ Tết, nghỉ hè và tháng hưởng ứng Ngày toàn dân PCMT. Triển khai có hiệu quả các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tích hợp trong các môn học, hoạt động GDNGLL.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh thực hiện Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, giai đoạn 2021-2025" theo công văn số 1038/PGD&ĐT ngày 10/9/2021 của Phòng GD&ĐT.

- Chú trọng quán triệt CBGVNV,HS thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGD ĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, truyền thống yêu nước, cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân, thiện, mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017. *(có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện trong năm học).*

5. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

*** Mục tiêu**

- Giữ vững PCGD THCS mức độ 3, không có học sinh bỏ học. 100% học sinh tham gia học tập cấp học tiếp theo và học nghề sau khi tốt nghiệp THCS.

- Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình hành động của các cấp chính quyền và của Phòng GD&ĐT về thực hiện PCGD.

- Củng cố, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp đáp ứng mục tiêu phân luồng HS.

- Tăng cường việc dạy nghề truyền thống của địa phương: Gốm, nuôi trồng thủy sản, tiếp cận, đưa thành tựu tiến bộ của KHKT vào nghề truyền thống. Tích cực giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ người dân khai thác tốt các ứng dụng của CNTT, ứng dụng của khoa học kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh, chăm sóc cây trồng, vật nuôi, đổi mới bao bì đóng gói sản phẩm, nâng cao chất lượng các sản phẩm nông nghiệp của địa phương để đưa vào sàn giao dịch điện tử góp phần nâng cao giá trị thu nhập cho người dân Xuân Sơn.

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh học hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6.

- Chuyên cần đạt 99,8%. Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt 100%, không có học sinh bỏ học, nghỉ học giữa chừng.

- Đạt phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, PCGD THCS mức độ 3 (Có kế hoạch cụ thể để thực hiện).

*** Giải pháp**

- Điều tra nắm rõ số liệu học sinh trong độ tuổi đang học tại trường, danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, lý do, hoàn cảnh gia đình và địa chỉ cụ thể để có kế hoạch vận động ra lớp ngay từ đầu năm học. Quan tâm học sinh có hành cảnh khó khăn, gia đình chính sách nhân dịp Lễ, Tết.

- Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác duy trì tốt sĩ số trong lớp hàng tuần, tháng. Cải tiến hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Nâng cao chất lượng giờ dạy hướng nghiệp.

- Tham mưu với lãnh đạo phường Xuân Sơn kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn phường.

- Phối hợp với các trường MN, TH trên địa bàn phường đến hết tháng 9 hoàn thành công tác điều tra phổ cập các độ tuổi ở các khu, tiến hành nhập PCGD trực tuyến trong tháng 10 và hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác phổ cập giáo dục.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về PCGD mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS; tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD xoá mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ.

- Tiếp tục tham mưu cho địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 03/3/2021 của UBND thị xã Đông Triều về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Đông Triều, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 01/03/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Đông Triều năm 2023. Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC trên địa bàn thị xã Đông Triều năm 2024.

2.2. Triển khai thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng PCGD trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận PCGD, XMC theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

2.3. Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lí PCGD, XMC và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; Tăng cường thực hiện nhập liệu nâng cao hiệu quả quản lí khai thác sử dụng dữ liệu toàn ngành về quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên đảm bảo điều kiện đạt chuẩn PCGD, XMC để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm, giai đoạn, thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp định hướng phân luồng sau tốt nghiệp THCS và công tác báo cáo thống kê về giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp Ban chỉ đạo xây dựng XHHT phường, các trung tâm dạy nghề và GDTX của thị xã vận động học sinh tham gia học nghề (hệ vừa học nghề vừa học văn hóa) nhằm góp phần nâng cao tỉ lệ TN THPT trong độ tuổi phổ cập.

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học và đoàn thể địa phương giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn.

- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, đảm bảo tỷ lệ phân luồng từ 30-35%.

- Phối hợp với các trường dạy nghề, TTGDNN-GDTX tuyên truyền nâng

cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh cấp THCS sau khi tốt nghiệp.

- Cung cấp thông tin rộng rãi về tình hình kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

6. Công tác KĐCLGD - Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Mục tiêu**

- Đảm bảo các điều kiện để trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1, gắn với chỉ tiêu Nghị quyết số 04/NQ Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu về phát triển văn hoá xã hội giai đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

*** Chỉ tiêu**

- Củng cố, duy trì xây dựng thư viện đạt Thư viện chuẩn mức đội 1.
- Đảm bảo trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục đầu tư thư viện nhà trường để đảm bảo các tiêu chí thư viện chuẩn mức độ 1 theo Thông tư 16/2022- BGDĐT ngày 22/11/2022 ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.
- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo thực hiện công tác xây dựng trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1, gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng đô thị văn minh.
- Tích cực rà soát, đánh giá hiện trạng, kết quả đạt được theo từng tiêu chí, làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh. Bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác đầu tư mới và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động mọi nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- Tiếp tục tham mưu với cấp thẩm quyền đầu tư, huy động nguồn lực sửa chữa, bổ sung nâng cấp CSVC, công trình xây dựng đảm bảo đồng tâm, xuyên suốt các tiêu chuẩn, tiêu chí và điều kiện xây dựng trường đạt KĐCLGD-CQG, PCGD-XMC đảm bảo các tiêu chí tại thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT.
- Tổ chức triển khai CT GDPT 2018 gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của địa phương về xây dựng khu phố văn minh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và tình hình phát triển kinh tế, VHXH của địa phương. Phấn đấu xây dựng trường đạt KĐCLGD-CQG theo mục tiêu, lộ trình trong Nghị quyết về phát triển giáo dục và đào tạo của thị xã.
- Tiếp tục thực hiện công tác tự đánh giá hàng năm; thu thập, bổ sung các minh chứng phục vụ công tác đánh giá trường đạt KĐCLGD-CQG theo lộ trình; thực hiện đúng quy trình và hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018, của Bộ GDĐT và Công

văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 của Sở GD&ĐT. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và xây dựng hồ sơ đánh giá trường đạt KĐCLGD-CQG.

7. Công tác nghiên cứu KH&CN - Ứng dụng CNTT - Chuyển đổi số

7.1. Ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục

*** Mục tiêu**

- 100% CBGVNV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.
- 100% CBGVNV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.
- 100% giáo viên được tham gia các lớp dạy trực tuyến theo yêu cầu
- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả sổ sách điện tử duyệt giáo án online.
- Có 02 SKKN về CNTT được áp dụng trong phạm vi ngành.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của sở, của phòng.
- Đẩy mạnh sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.
- Chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ http://lichsu.dongtrieu.edu.vn; kho tài nguyên thuộc cổng thông tin dongtrieu.edu.vn, youtube.com/dtvdongtrieu.
- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại http://e-learning.dongtrieu.edu.vn, giao trách nhiệm cho tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số hàng tuần.
- Tích cực sử dụng các phần mềm dạy học kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo. Tăng cường tương tác giữa GV -HS, HS - HS trên môi trường mạng khi thực hiện các dự án học tập để hỗ trợ cho việc hoàn thiện các nhiệm vụ học tập một cách hiệu quả.
- Hướng dẫn học sinh học kết hợp học trực tuyến với việc dạy học trực tiếp tại trường;
- Tăng cường ứng dụng CNTT vào nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ công tác triển khai các đề tài, giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục.
- Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.
- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, trao đổi thông tin với CMHS,...

- Tiếp tục thực hiện tốt hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: http://pcgd.moet.gov.vn).

- Tiếp tục tổ chức tập huấn và khích lệ tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning tới toàn thể cán bộ, mỗi giáo viên có tối thiểu 01 bài giảng dự thi và đóng góp bài vào các thư viện bài giảng của trường và của Phòng GD&ĐT

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện xây dựng video hỗ trợ học sinh tự học theo công văn số 1079/PGD&ĐT ngày 20/9/2021. Chú trọng việc xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho việc bồi dưỡng nhân rộng điển hình, giao đồng chí Hồng, Châu, Trang, Tạ Minh, Nguyễn Minh, Tuyến làm nòng cốt, bồi dưỡng đội ngũ nhà trường UDCNTT hiệu quả.

- Giáo viên dạy học khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học của từng bộ môn, phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực (tham khảo các phần mềm: kahoot.it, quizizz.com, classdojo.com, MS Teams, Onenote, Forms, Sway, Google drive, Google dành cho giáo dục tại edu.google.com, ...).

- Khuyến khích giáo viên tăng cường sử dụng các phần mềm thiết kế bài trình chiếu, bài giảng điện tử (Violet, PowerPoint, Trí Việt, Adobe Presenter, Adobe Connect, Lecture Maker…), phần mềm dạy học trực tuyến Zoom, Meet phục vụ thiết thực hoạt động dạy và học đặc biệt trong dạy học trực tuyến.

- Tích cực tham gia xây dựng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số của môn học và các nguồn tài nguyên trên mạng: https://truongtructuyen.edu.vn; https://elearning.moet.edu.vn; https://giaoduc.itrithuc.vn; https://lv.quangninh.edu.vn; https://toanthpt.vn,....).

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lí nhà trường (http://qlth.quangninh.edu.vn), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lí, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học.

- Sử dụng có hiệu quả các phầm mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn... Thực hiện việc nhập số liệu đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu trên các phần mềm quản lý như: SMAS, MISA, PCGD...

7.2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

*** Mục tiêu:** Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá.

*** Giải pháp**

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của của phòng Gd&ĐT thị xã tại địa chỉ https://dongtrieu.edu.vn.

+ Kho bài giảng e-leanring tại địa chỉ https://elearning.moet.edu.vn.

+ Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ igiaoduc.vn.

+ Thực hiện thí điểm ứng dụng CNTT thi và kiểm tra đánh giá trong một số môn học, xây dựng ngân hàng câu hỏi và các điều kiện triển khai.

+ Tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng E-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác…đóng góp vào kho bài giảng E-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (tại địa chỉ igiaoduc.vn). Tập huấn giáo viên, học sinh để dạy học trực tuyến hiệu quả.

+ Tiếp tục triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; Triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh).

+ Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, dạy học trực tuyến.

+ Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực, phần mềm kiểm tra đánh giá, phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số,… phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

+ Xây dựng kế hoạch, quy chế tổ chức dạy học trực tuyến, trong đó tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 2,0%; có ít nhất 5% số lượng bài học/môn học, chương trình giáo dục có học liệu được số hóa.

+ Tích cực sử dụng các phần mềm trình chiếu kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; Hướng dẫn học sinh học, ôn tập trực tuyến kết hợp với việc dạy học trực tiếp tại trường; tăng cường ứng dụng CNTT vào nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ công tác triển khai các đề tài, giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục.

+ Xây dựng phần mềm lập trình phục vụ quản lý, học tập và đời sống xã hội, tham gia dự thi Tin học trẻ các cấp.

7.3. Đầu tư hạ tầng và thiết bị CNTT

*** Mục tiêu:** Tiếp tục đầu tư hạ tầng và thiết bị CNTT

*** Giải pháp**

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung bàn ghế, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, dạy môn Tin học và tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, wesbite...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; kỹ năng dạy - học trực tuyến; kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu; kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

- Triệt để ứng dụng CNTT vào tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

7.4. Công tác nghiên cứu KH&CN

*** Mục tiêu**

- Thực hiện quán triệt Nghị quyết 02/NQ/TU ngày 26/8/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học công nghệ giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.
- Trang bị kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng trong thực tiễn.
- Gắn kết chặt chẽ nghiên cứu hoạt động NCKH với dạy và học trong nhà trường đặc biệt là giáo dục STEM, ưu tiên các nghiên cứu gắn với thực tiễn, các nghiên cứu tạo ra các sản phẩm ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong học tập, đời sống, kinh tế.
- Giúp HS nhận thức được vai trò, vị trí, ý nghĩa của giáo dục STEM và KHKT trong trường học, đặc biệt đối với chương trình GDPT mới.
- Tiếp tục tích hợp các nội dung giáo dục STEM trong các môn học phù hợp với đặc điểm bộ môn và khả năng đáp ứng của đội ngũ nhà trường; Lồng ghép các hoạt động trải nghiệm STEM với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Tổ chức ngày hội STEM, Thi sáng tạo, thi nghiên cứu khoa học kĩ thuật, thi các sản phẩm sáng tạo, thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học.

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV có SKKN hoặc GPST ứng dụng trong quản lý, giảng dạy đạt cấp cơ sở và cấp tỉnh.
- Mỗi lớp có từ 1-2 ý tưởng về NCKH, ST TTNNĐ. Có 2-3 đề tài đủ điều kiện dự thi KHKT cấp thị xã. Có 3 sản phẩm dự thi STTTNNĐ cấp thị xã, từ 1 - 2 sản phẩm được chọn dự thi và đạt giải cấp tỉnh.
- Có 01 câu lạc bộ STEM thu hút 25 - 40 HS tham gia.

*** Giải pháp**

- Đẩy mạnh nghiên cứu xây dựng bài giảng điện tử cho các môn học, các Modul để nâng cao chất lượng và hiệu quả.

- Xây dựng vườn STEAM để học sinh thực hành và nghiên cứu công nghệ 4.0 trong lĩnh vực nông nghiệp; tiếp cận với các giải pháp sinh học ưu việt- nền tảng của nông nghiệp hữu cơ an toàn bền vững - trong trồng trọt vừa nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng vừa đảm bảo an toàn bền vững cho môi trường sống. Giao cho đồng chí Tuyến, Nguyễn Minh chọn lựa và đưa nội dung STEM vào 1 số tiết học Sinh, Hóa thích hợp để giảng dạy, làm chủ nhiệm CLB STEM nông nghiệp (dự kiến tuần 2/tháng 10/2024). Nghiên cứu, hướng dẫn HS thiết kế 01 sản phẩm dự thi KHKT.

- Bố trí 01 phòng STEM, có trang bị các thiết bị cơ bản giúp các em thực hành, thiết kế sản phẩm NCKH. Giao cho đồng chí Bích làm chủ nhiệm CLB STEM KH-CN và phát động cuộc thi KHKT dành cho học sinh Trung học và ra mắt CLB (dự kiến tuần 2 tháng 10/2024).

- Phối hợp với trường đại học Công nghiệp Quảng Ninh tiếp tục hỗ trợ hoạt động NCKH, dạy học theo định hướng giáo dục STEM năm 2024-2025.

- Tổ chuyên môn thực hiện dạy học theo dự án với ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/học kỳ. Tổ chức ngày hội thiết kế sản phẩm theo định hướng giáo dục STEM.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối, sử dụng các phần mềm dạy học để hướng dẫn học sinh trực tuyến hiệu quả.

7.5. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục

*** Mục tiêu**

- Đổi mới các phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số. Thực hiện chuyển đổi số theo mục tiêu, lộ trình đề ra trong Đề án tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, đính hướng đến năm 2030.

- Thực hiện có hiệu quả cao về: Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục, kết hợp linh hoạt mô hình dạy trực tiếp kết hợp dạy trực tuyến theo TT 09/2021-BGDĐT, Văn bản 657/BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện quản trị dự liệu trên 3 hệ thống: Phòng GD điện tử, Smas, Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV áp dụng mô hình dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn.

- 100% học sinh, giáo viên có hồ sơ điện tử, có mã định danh thống nhất.

- 100% các môn học sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- 60% hệ thống hồ sơ sổ sách được số hoá, thay thế hồ sơ giấy.

- 100% các văn bản được sử dụng chữ ký số và lưu trên môi trường internet.

- Năm 2024 tuyển sinh đầu cấp được thực hiện hoàn toàn trên môi trường số.

- Sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục để thu thập và lưu trữ hồ sơ phục vụ đánh giá KĐCL.

- 80% các khoản thu được thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của sở, của phòng;

- Các tổ chuyên môn, giáo viên, rà soát xây dựng kế hoạch môn học, các bài học, chủ đề dạy học để tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp. Thực hiện soạn duyệt giáo án online.

- Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường.

- Cập nhật và kết nối các hệ thống quản lý thông minh thông qua cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo thị xã tại địa chỉ http://dongtrieu.edu.vn; phần mềm quản lý thiết bị, phần mềm quản lý thư viện…

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: http://pcgd.moet.gov.vn).

- Giao cho bộ phận chuyên môn nhà trường thực hiện tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh trực tuyến tại địa chỉ: http://dongtrieu.edu.vn.lms. Đẩy mạnh quản lý trường học trực tuyến tích hợp cơ sở dữ liệu giáo dục (SMAS)…Cung cấp kịp thời các báo cáo, thống kê theo quy định của các cấp.

- Tiếp tục thực hiện phần mềm quản lý văn bản hồ sơ tại nhà trường, CBQL, TTCM, trưởng các ban ngành đoàn thể trong trường phải thực hiện các văn bản điện tử, không sử dụng văn bản giấy.

- Tích cực tuyên truyền hướng dẫn CBGVNV học sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT mức độ 3 trở lên; tăng cường đồng bộ số hóa, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường CQG và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình GDPT 2018, gương người tốt việc tốt lên trang website của trường kịp thời, chính xác tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tổ chức cho CBGVNV và học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến; GVCN phối hợp với các giáo viên bộ môn được giao nhiệm vụ hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT; tham gia môi trường mạng lành mạnh, an toàn, không vi phạm Luật an ninh mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- Tăng cường tuyên truyền đến CBGVNV và CMHS chủ trương thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt. Năm học 2024-2025, các khoản thu nộp từ CMHS cho HS theo quy định thực hiện thông qua văn phòng nhà trường (Thủ quỹ thu trực tiếp và thực hiện chuyển khoản).

8. Công tác quản lý đội ngũ

*** Mục tiêu**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo bước chuyển biến trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy, năng lực quản lý, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Nâng cao nhận thức chính trị và chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó tỉ lệ trên chuẩn chiếm 8,6%.

- 100% CBGVNV có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt.

- 100% giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn; thực hiện nghiên túc các quy định về việc chấn chỉnh dạy thêm, học thêm.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm chủ đề công tác năm theo chỉ đạo của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT.

- 100% CBGVNV có SKKN hoặc GPST có hiệu quả về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- 100% CBGVNV đăng ký Gia đình Văn hóa, gia đình hiếu học ở khu dân cư.

- 100% giáo viên thực hiện hiệu quả ƯDCNTT trong giảng dạy và thực hiện việc soạn duyệt giáo án online.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên và được đánh giá kết đạt từ Khá trở lên.

- 100% giáo viên được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy CTGDPT 2018.

- 100% CBGVNV nhà trường được quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần, quan tâm đến điều kiện làm việc.

- 100% giáo viên có đủ điều kiện đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.
- Tổ chức 02 chuyên đề/năm (01 chuyên đề/học kỳ/ tổ CM).
- Tổ chức 02 chủ đề STEM /môn học (01 chủ đề/học kỳ/môn học/ tổ CM)
- Thao giảng: 4 tiết (tháng 10,11/2024, tháng 2,3/2025).
- Mỗi giáo viên dự giờ ít nhất là 18 tiết.
- Tổ trưởng dự bình quân 4 tiết/giáo viên.
- Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng dự giờ tất cả giáo viên.
- Tất cả giáo viên đều có giải pháp sáng tạo trong dạy và học.
- Tổ chức 02 HĐTN ngoài nhà trường/khối lớp
- 15/18 giáo viên đạt danh hiệu GV giỏi cấp trường.
- 7-8 giáo viên đạt danh hiệu GV giỏi cấp thị xã
- 9/9 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.
- 01 giáo viên làm TPT đạt danh hiệu GV làm TPT đội giỏi cấp thị xã.
- Đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 15/20 (75%); Khá: 5/20 (25%);
- Đánh giá xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 3/23 (13%), Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 20/23 (87%).

*** Giải pháp**

- Phân công chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, năng lực sở trường của CBGVNV (*có QĐ phân công cụ thể kèm theo)*
- Tạo điều kiện để CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, chính trị tư tưởng.
- Tổ chức cho CBGVNV tham gia bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, giảng dạy: UDCNTT và các phần mềm dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bồi dưỡng chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng thường xuyên.
- Bồi dưỡng trình độ tin học, ngoại ngữ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THCS.
- Đầu tư mua sắm và bổ sung các điều kiện về CSVC, thiết bị, đồ dùng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học và công tác đào tạo, bồi dưỡng trong năm học. Cung cấp tài liệu tham khảo cho CBGVNV. Tổ chức tốt các hội thi, chuyên đề, thao giảng, hội giảng trong năm theo kế hoạch.
- Nhà trường chủ động đề xuất với cơ quan Tổ chức nội vụ và Phòng GD&ĐT bố trí sắp xếp đủ đội ngũ cho môn Công nghệ, tiếng Anh để cân đối về cơ cấu giáo viên, khắc phục tình trạng giáo viên dạy chéo ban, phân công nhiệm vụ không đúng với vị trí việc làm.

Tiếp tục thực hiện đề án "Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục" với các giải pháp chính là tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia học tập đào tạo, bồi dưỡng theo nhiều hình thức, nâng cao chất lượng công tác tự bồi dưỡng.

Nhà trường phối hợp Công đoàn thực hiện tuyên dương, khen thưởng nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, viên chức hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ. *(Có kế hoạch quản lý đội ngũ).*

- Triển khai tham gia bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí các mô-đun theo Kế hoạch 787/KH-PGD&ĐT ngày 12/7/2021 về việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình ETEP) và kế hoạch năm học 2024-2025 rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục trong nhà trường; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lí, giáo viên nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến; nắm bắt đầy đủ các nội dung do Sở, Phòng GD&ĐT tập huấn. Khuyến khích giáo viên tham gia Cộng đồng giáo viên sáng tạo Việt Nam (facebook.com/groups/mievietnam), Trung tâm học tập dành cho giáo viên (education.microsoft.com/vi-vn), khai thác Kho học liệu số Hệ tri thức số hóa Việt (igiaoduc.vn).

- Cử GV tham gia bồi dưỡng chuyên môn để đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lí, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý học sinh, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, tổng phụ trách Đội...đáp ứng yêu cầu đổi mới, triển khai nhiệm vụ đồng bộ, kịp thời và hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021, Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục.

Trong năm học 2024-2025, tổ chức ít nhất 1 chuyên đề dạy học/khối lớp gắn với tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, dạy học, giáo dục kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phối hợp xây dựng và đăng cai 01 chuyên đề cấp cụm trường.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, bồi dưỡng năng lực giáo viên tiếng Anh theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Giao cho tổ Xã hội và nhóm tiếng Anh xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng

chuyên môn cho đồng chí Phạm Hồng Hạnh. Bản thân đồng chí Phạm Hồng Hạnh cũng xây dựng Kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn để tổ chuyên môn phê duyệt, tạo điều kiện giúp đỡ. Nhà trường tạo mọi điều kiện, kết nối với giáo viên tiếng Anh của các đơn vị trong cụm và trên địa bàn thị xã bố trí giờ dạy để nhóm tiếng Anh dự giờ, học hỏi kinh nghiệm.

- Phát động và tổ chức cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên tham gia các cuộc thi, hội thi để bồi dưỡng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua dạy tốt.

- Tăng cường cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên theo hướng dẫn tại Công văn số 1094/PGD& ĐT ngày 22/9/2021 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Rà soát đội ngũ CBGV, tham mưu việc tuyển dụng giáo viên Công nghệ, tiếng Anh còn thiếu. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hoá, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đáp ứng các yêu cầu về vị trí việc làm trong đơn vị. Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019. Tạo điều kiện cho CBGV-NV được tham gia bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thăng hạng viên chức của CBGV-NV.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề của các tổ chuyên môn, chú trọng xây dựng đội ngũ cán CBGV cốt cán trong nhà trường. Bồi dưỡng đội ngũ thông qua việc tổ chức chuyên đề cấp trường, cụm trường để học tập kinh nghiệm. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn để thực hiện trong năm học.

- Chuyên môn phối hợp cùng Công đoàn quan tâm bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của giáo viên, tạo mọi điều kiện về môi trường làm việc, trợ giúp, hướng dẫn, đánh giá kết quả công việc, khen thưởng, tạo sự thoải mái, yên tâm trong công tác, tạo cảm giác an toàn, đáp ứng nhu cầu liên kết, giao tiếp, tạo sự gắn kết yêu thương, được tôn trọng, phát huy năng lực sở trường của cá nhân.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chủ nhiệm. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng làm chủ nhiệm với các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực, kĩ năng tư vấn tâm lý, kỹ năng đàm phán phối hợp CMHS; kĩ năng xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, kỹ năng, phương pháp tổ chức giờ sinh hoạt, các hoạt động trải nghiệm.

- Qui định chế độ sinh hoạt lớp, thống nhất kế hoạch, nội dung công tác chủ nhiệm cho từng khối lớp; xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp giúp giáo viên học tập lẫn nhau, phát huy tốt hiệu quả giáo dục. Giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo tổ chức điểm giờ sinh hoạt lớp để GVCN dự giờ, học hỏi kinh nghiệm.

- Chỉ đạo giáo viên làm công tác chủ nhiệm xây dựng kế hoạch chủ nhiệm sát với thực tiễn của địa phương, kế hoạch của nhà trường, của lớp học. Kế hoạch phải xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lí, giáo dục học sinh; cụ thể hoá các nhiệm vụ phải thực hiện, xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

GVCN phải nắm bắt được hoàn cảnh của từng học sinh, từ đó có biện pháp phối hợp giáo dục phù hợp. Nhận xét, góp ý khéo léo về những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, tránh chê bai, chỉ trích; quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời bằng thư khen đến HS, CMHS để học sinh tích cực, tự tin phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm.

- Báo cáo công tác chủ nhiệm lớp với Hiệu trưởng theo định kì 1 tuần/tháng. Tổ chức bình xét Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.

9. Công tác Tài chính - Kế hoạch

*** Mục tiêu**

- Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Đảm bảo chế độ chính sách đối với CBGVNVHS.

- Thực hiện tốt việc xây dựng cơ sở vật chất, phân bố hợp lý nguồn tài chính phục vụ công tác chuyên môn kịp thời, hiệu quả, thiết thực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

- 100% các nguồn thu - chi được kiểm soát qua kho bạc nhà nước.

- Thực hiện công tác báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.

- Thực hiện công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính.

- Quản lý tốt tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT... của nhà trường.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản công.

Nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật về việc quản lý và sử dụng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, thực hiện tiết kiệm chi chống lãng phí.

TT	Nôi dung	TC Phân khai năm 2024	Ghichú
1	Nguồn KP tự chủ	3.255.720.000	Có KH kèm theo
2	Nguồn KP KTC	89.856.000	Có KH kèm theo
3	Nguồn học phí	1.001.700.000	Có KH kèm theo

- Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

- Xây dựng triển khai nghiêm túc kế hoạch ngân sách được giao. Giải quyết kịp thời những vướng mắc trong việc chi tiêu ngân sách nhà nước trong quá trình thay đổi cơ chế quản lý tài chính.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ minh bạch, công khai, cập nhập bổ sung các văn bản hướng dẫn mới nếu có.

- Lập dự toán thu chi tài chính các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh sau khi đã được thống nhất giữa phụ huynh và nhà trường. Xây dựng kế hoạch trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Thực hiện các khoản thu chi thu đúng quy định. Đảm bảo thu đủ bù chi.

*** Dự kiến xin bổ sung kinh phí năm 2023**

- Cấp bù chênh lệch học phí năm học 2023-2024: 586.740.000đ
- Cấp bù miễn học phí kỳ 1 2024-2025: 93.120.000đ
- Hỗ trợ chi phí học tập, dạy khuyết tật kỳ 2 2023-2024: 37.030.400đ
- Hỗ trợ chi phí học tập, dạy khuyết tật kỳ 1 2024- 2025: 26.399.700đ
- Mua thiết bị theo chương trình GPPT 2018: 755.187.410đ
- Cấp chênh lệch mức lương cơ sở: 585.742.000đ

10. Công tác kiểm tra nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

10.1. Công tác kiểm tra nội bộ

*** Mục tiêu**

Tăng cường công tác quản lí các hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo.

Biến quá trình KTNB thành quá trình tự kiểm tra thực hiện quy định về chuyên môn nghiệp vụ để đánh giá đúng thực trạng các tổ, nhóm chuyên môn và đội ngũ giáo viên; chỉ rõ những ưu khuyết điểm của từng tổ/nhóm, cá nhân, đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về giáo dục, tìm ra các giải pháp khả thi để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Coi hoạt động kiểm tra là nhiệm vụ thường xuyên của công tác quản lý giáo dục phòng ngừa các hiện tượng tiêu cực; giúp các cán bộ, giáo viên xác định trách nhiệm nâng cao ý thức thực hiện chuyên môn, tài chính, hạn chế khiếu nại không đúng quy trình, phòng chống tham nhũng.
- Công khai, minh bạch thông báo kết quả kiểm tra.

*** Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ quản lý được kiểm tra công tác quản lý
- 100% giáo viên, nhân viên được kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ.
- 100% học sinh nhà trường được kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện.
- 100% tổ chuyên môn được kiểm tra hoạt động của tổ.

*** Biện pháp**

- Căn cứ vào hướng dẫn của Ngành, nhà trường ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện trong cả năm học.

- Chú trọng công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn đối với GV và tổ, nhóm chuyên môn: việc thực hiện nề nếp dạy và học của giáo viên và học sinh, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đạo đức nhà giáo, Quy chế nội bộ của Trường đối với giáo viên thông qua TTCM và Ban giám hiệu. TTCM kiểm tra giáo viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường và báo cáo kết quả về BGH. BGH nhà trường sẽ kiểm tra đột xuất giáo viên (*không thông báo trước*).

- Dự giờ, kiểm tra giờ dạy của giáo viên qua chuyên đề và DH theo hướng NCBH, qua hội thảo cấp cụm trường; Kiểm tra định kỳ: đánh giá toàn diện 30% số giáo viên. Cuối tháng kiểm tra Sổ đầu bài, cập nhật điểm vào phần mềm Smas, Lịch báo giảng. (Kể cả bồi dưỡng HSG và phụ đạo HS yếu kém, dạy KNS). Kiểm tra các hoạt động của các tổ chuyên môn, thư viện, việc sử dụng thiết bị trong các phòng chức năng… mỗi học kỳ một lần, có đánh giá xếp loại. Kiểm tra việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; việc dạy thêm, học thêm của giáo viên và học sinh trong năm học; việc tổ chức kiểm tra học kì, chấm điểm tra học kì; kiểm tra công tác ôn tập, ôn thi HSG, ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT...

- Chỉ đạo các tổ tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, cập nhật điểm vào Sổ điểm điện tử chính xác, đúng thời gian qui định, (giao cho TTCM kiểm tra công tác cập nhật điểm và báo cáo BGH).

10.2. Giải quyết đơn thư khiếu nại

*** Mục tiêu**

- Tiếp nhận các thông tin, kiến nghị, phản ánh góp ý những vấn đề có liên quan đến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tác quản lý điều hành của nhà trường.

- Tiếp nhận các khiếu nại, tố cáo kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng để xem xét, giải quyết hoặc trả lời công dân theo đúng quy định của pháp luật.

*** Chỉ tiêu**

- Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại tố cáo đúng pháp luật. Tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả lời kết quả đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng thẩm quyền, đúng thời gian theo qui định của pháp luật.

- Giải quyết khiếu nại tố cáo công khai minh bạch, chính xác, kịp thời.

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục PL về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

*** Biện pháp**

- Nghiên cứu các nghị định, văn bản hướng dẫn của cấp trên, quán triệt hướng dẫn CBGVNV Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo đặc biệt về các chế độ chính sách nhà giáo để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của mình.

- Mở sổ theo dõi tiếp công dân hàng năm.

- Phát huy vai trò giám sát của Chi bộ, Công đoàn trường, Thanh tra nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đúng thời hạn các đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo tiếp nhận được.

10.3. Công tác cải cách hành chính

*** Mục tiêu**

- Thực hiện hiệu quả các nội dung CCHC trong nhà trường. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CBCCVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của cá nhân, tập thể trong thực hiện công tác CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động GD trong nhà trường.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động của nhà trường có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ phục vụ tốt yêu cầu của nhân dân, phụ huynh, học sinh; tạo môi trường cho các tổ chức, cá nhân tuân thủ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường và của ngành.

- Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính ở nhà trường; có tinh thần trách nhiệm trong công tác tiếp dân, giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến công dân.

*** Chỉ tiêu**

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để nâng cao công tác CCHC tại các tổ, bộ phận chức năng trong nhà trường;

- Đẩy mạnh UDCNTT trong lĩnh vực quản lý, điều hành và giải quyết các thủ tục hành chính, xử lý công việc, đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí hoạt động thực hiện các thủ tục hành chính.

- Thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3,4, nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách hành chính trong nhà trường nhờ đồng bộ của công tác chuyển đổi số.

*** Biện pháp thực hiện**

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho CBGVNV hiểu đúng, hiểu đủ về CCHC. Nắm chắc thể chế, quy định của UBND, ngành về dạy thêm học thêm, quản lý thu chi..., thủ tục hành chính: Chuyển trường, hỗ trợ học phí, dụng cụ học tập cho HS...

- Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy chế làm việc; quy định cụ thể chức trách từng vị trí công tác, đặc biệt chú ý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của CBGVNV nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, bộ phận văn phòng và CBGVNV trực tiếp giải quyết TTHC.

- Gắn trách nhiệm của CBGVNV trong CCHC; việc thực hiện CCHC là tiêu chí để đánh giá thi đua, khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

- Thực hiện công tác CCHC xây dựng công tác quản lí trường học đảm bảo, vững mạnh, hiệu quả; xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất, năng lực và trình độ phục vụ tốt yêu cầu của nhân dân, phụ huynh, học sinh; tạo môi trường cho các tổ chức, cá nhân tuân thủ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục.

Thực hiện CCHC đảm bảo thời gian, chất lượng, đúng nội dung, nhiệm vụ được phân công; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể và các bộ phận trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ và thực hiện nếp sống, văn hóa ứng xử chuẩn mực nơi công sở, nơi cư trú, địa điểm công cộng của CBGVNV.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ công tác CCHC, đưa nội dung kiểm tra CCHC vào các kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

10.4. Công khai hóa các thông tin

*** Mục tiêu**

Thực hiện công khai cơ sở giáo dục trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục, để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

- Công khai mọi cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá.

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện đầy đủ và đúng thời gian 3 nội dung công khai trong nhà trường: CSVC, chất lượng giáo dục, tài chính.

*** Biện pháp**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng làm Phó trưởng ban; Tổ trưởng các tổ; đứng đầu các tổ chức đoàn thể là các ủy viên của Ban chỉ đạo;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường.

- Trưởng ban chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT trong Hội đồng sư phạm nhà trường ngay từ đầu năm học;

- Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, thống kê chất lượng giáo dục, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai thu chi tài chính đồng thời phải đảm bảo thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, trên website nhà trường và niêm yết công khai tại đơn vị.

- Thực hiện công khai minh bạch trong lĩnh vực tài chính ngân sách, mua sắm tài sản công, các định mức tiêu chuẩn, quy định của nhà trường, công tác tổ chức cán bộ và kê khai tài sản, các quy định đảm bảo quyền và lợi ích người học, hoạt động thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các đơn vị...

- Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn tuyển chọn nhân viên hợp đồng, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan để tuyển dụng đúng người, đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp vào đúng vị trí việc làm tại đơn vị.

- Công khai bằng cách niêm yết trên bảng tin, Website nhà trường, trong các cuộc họp Ban chi ủy, Chi bộ, Hội đồng trường...

- Hàng tháng rà soát, đánh giá công tác công khai trước toàn trường, chi bộ nhà trường.

11. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

11.1. Chi bộ nhà trường

Tăng cường công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cho CBGVNV và học sinh. Đảng viên trong chi bộ gương mẫu chấp hành.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho quần chúng. Thường xuyên quán triệt trong từng đảng viên và quần chúng về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác phát triển đảng. Bồi dưỡng, định hướng cho quần chúng ưu tú có động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn, tự nguyện rèn luyện phấn đấu vào Đảng.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi ủy, chi bộ trong xây dựng Nghị quyết, chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo sự thống nhất giữa công tác đảng và chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường.

Làm tốt công tác kiểm tra giám sát trong đảng về thực hiện Chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, thực hiện công khai, minh bạch trong xây dựng Nghị quyết, trong triển khai và thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Ban chi ủy và đảng viên trong chi bộ.

- Công tác phát triển đảng viên mới đi đôi với nâng cao chất lượng Đảng viên. Xây dựng đội ngũ Đảng viên gương mẫu trực tiếp phụ trách những nhiệm vụ trọng tâm, làm nòng cốt cho công tác giáo dục toàn diện của nhà trường phát triển.

- Chi bộ nhà trường phấn đấu Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

11.2. Hội đồng trường

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT về Điều lệ trường trung học cơ sở, phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Làm tốt nhiệm vụ giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường, giám sát các hoạt động của nhà trường.

11.3. Công đoàn nhà trường

Thực hiện vai trò là đại diện cho người lao động, đảm bảo các quyền lợi cho CBGVNV trong nhà trường về chế độ, chính sách.

Tuyên truyền vận động CBGVNV thực hiện tốt chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú.

Xây dựng khối đoàn kết nội bộ, tinh thần tương thân tương ái đối với đồng nghiệp, làm tốt công tác chăm lo cho đời sống của CBGVNV. Làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, tạo nguồn cho Đảng.

Công đoàn phấn đấu đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh, được Công đoàn GD tỉnh Quảng Ninh tặng giấy khen…

11.4. Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng BGD&ĐT.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa 3 môi trường nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục toàn diện học sinh. Việc giáo dục cho học sinh là nhiệm vụ chung của nhà trường, gia đình và xã hội; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục cho con em mình, tránh tư tưởng ỷ lại, giao phó hoàn toàn việc giáo dục học sinh cho nhà trường; xây dựng cơ chế phối hợp, qua đó tạo sự đồng thuận cao và huy động sự tham gia của toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

11.5. Đội TNTP

Căn cứ Chương trình của Hội đồng Đội thị xã Đông Triều về "Công tác Đội và phong trào Thiếu nhi năm học 2024-2025", Liên đội xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tổ chức Đại hội Chi đội đầu năm vào tuần 1 tháng 10 và Đại hội Liên đội vào tuần 2 tháng 10/2024. Căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường và Chương trình công tác Đội của Hội đồng đội thị xã để xây dựng kế hoạch tổ chức tốt phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nền nếp, kỷ cương nhà trường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng; rèn luyện trí lực và thể chất cho đội viên.

Mỗi Chi đội xây dựng 01 đội thiếu niên nòng cốt để đảm nhiệm các vai trò nhiệm vụ khác nhau trong các buổi Sinh hoạt dưới cờ: xây dựng kế hoạch tổ chức, xây dựng kịch bản, tổ chức tập luyện, diễn xuất, tuyên truyền, trang trí khánh tiết, tổ chức nghi thức chào cờ đầu tuần..

Đội Thiếu niên cờ đỏ làm nhiệm vụ trực ban hàng ngày để theo dõi nề nếp học tập và rèn luyện của đội viên toàn Liên đội, cuối tuần tổng hợp điểm cùng.

Tăng cường công tác tuyên truyền về Pháp luật, gương người tốt, việc tốt, ATGT trong các chương trình Phát thanh măng non.

Phối hợp với nhân viên Thư viện tuyên truyền giới thiệu sách hay mỗi tuần trong buổi sinh hoạt dưới cờ. Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện tốt phong trào đọc và làm theo báo đội.

Phối hợp với nhân viên Y tế tuyên truyền về công tác giữ gìn vệ sinh thân thể, phòng ngừa dịch bệnh cho, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, xâm hại trẻ em...

Tổ chức các hoạt động theo chủ điểm hàng tháng và hoạt động lớn trong năm.

Liên đội phấn đấu đạt danh hiệu Liên đội vững mạnh, được Tỉnh Đoàn tặng bằng khen..

12. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

12.1. Công tác tham mưu, phối hợp

*** Mục tiêu**

Phối hợp giữa các tổ, chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức

các hoạt động giáo dục trong nhà trường đạt kết quả tốt.

*** Giải pháp**

- Chi bộ Đảng: Lãnh đạo toàn diện các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Ban giám hiệu: Quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và nhiệm vụ năm học. Phối kết hợp cùng công đoàn chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Công đoàn nhà trường: Nắm bắt diễn biến tư tưởng của đội ngũ, đôn đốc, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao, chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.

- Các tổ chuyên môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ, thực hiện nhiệm vụ dạy và học, theo dõi việc thực hiện quy chế chuyên môn.

- Các tổ chức đoàn, đội: Phụ trách các hoạt động phong trào, hoạt động NGLL, tham gia giáo dục đạo đức học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy chính quyền, các đoàn thể và nhân địa phương xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh thân thiện; chủ động ngăn ngừa phòng chống các tệ nạn xã hội thâm nhập học đường. Phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an, Cựu chiến binh, BCH quân sự phường và các lực lượng chức năng của phường Xuân Sơn trong công tác bảo đảm ANTT, an toàn trường học, an toàn cho các hoạt động GD của nhà trường.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình và cộng đồng để hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo địa phương, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể cho các hoạt động giáo dục của nhà trường và đầu tư cơ sở vật chất trường lớp.

- Phối hợp với công an phường Xuân Sơn hỗ trợ nhà trường bảo vệ an ninh trật tự, ATGT, phòng chống bạo lực trong thanh thiếu niên, giáo dục học sinh chưa ngoan.

- Các đơn vị khu phố giúp đỡ, phối hợp với nhà trường trong việc quản lý học sinh ở địa phương, phối hợp giáo dục học sinh vi phạm kỷ luật, hỗ trợ công tác tuyên truyền về công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

- Ban đại diện CMHS các lớp và Ban đại diện CMHS nhà trường phối hợp chặt chẽ với GVCN, với nhà trường tổ chức tuyên truyền công tác giáo dục, hỗ trợ nhà trường tổ chức các hoạt động tập thể trong năm, công tác quản lý HS và xây dựng môi trường giáo dục.

- Nhà trường chủ động tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo...

12.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục trung học, đổi mới chương trình, SGK phổ thông. Tuyên truyền những kết quả

đạt được để cộng đồng hiểu và chia sẻ, tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong mọi tầng lớp nhân dân. Xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, TT Truyền thông và Văn hóa thị xã nhằm cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Website nhà trường cập nhật thông tin đầy đủ, là kênh thông tin hữu ích, cần tích hợp nhiều tính năng đáp ứng được yêu cầu của CMHS và HS. Phân công cho giáo viên viết bài, chụp hình và đưa tin, bài về hoạt động của nhà trường. Tập trung tin bài về việc các hoạt động nổi bật của nhà trường: thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nêu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các nhà giáo, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Bổ sung các khẩu hiệu, pano, áp phich, bảng biểu tuyên truyền; phát huy hiệu quả chương trình PTMN và các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp.

- Coi trọng việc tuyên truyền đối thoại trực tiếp giữa CBGV với học sinh, giữa lãnh đạo nhà trường với cha mẹ học sinh định kỳ cũng như đột xuất, kịp thời nắm bắt giải quyết tháo gỡ các vấn đề băn khoăn vướng mắc tạo đồng thuận để thực hiện tốt nhiệm vụ.

13. Công tác thi đua khen thưởng

*** Mục tiêu**

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các cá nhân có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Đề ra các hình thức tuyên dương, khen thưởng chủ động của nhà trường nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và học sinh thi đua hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ.

*** Chỉ tiêu**

3. Chỉ tiêu thi đua, khen thưởng

3.1. Chỉ tiêu của học sinh

*** Kết quả giáo dục**

- Kết quả rèn luyện: Mức tốt: 97%; Mức khá: 3%.
- Kết quả học tập: Mức tốt: 25%; Mức khá: 41%; Mức đạt: 34%.

*** Các kỳ thi học sinh giỏi**

- Thi HSG các môn văn hóa: cấp thị xã: 15 giải; Cấp tỉnh: 05 giải.
- Thi đấu TDTT: cấp thị xã: 5-7 giải; cấp tỉnh: 05 giải.
- Thi KHKT cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh: 01 giải.
- Thi STTNNĐ cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh 01giải.
- Thi Đại sứ văn hóa đọc cấp tỉnh: 01 giải.
- Tổ chức 02 hoạt động TNST ngoài nhà trường/khối lớp.
- Định hướng phân luồng HS đạt 30-35%.
- Học sinh lớp 9 thi đỗ vào trường THPT công lập đạt 65-70%.
- Danh hiệu tập thể lớp: 3/9 lớp Xuất sắc; 6/9 lớp Tiên tiến.

3.2. Chỉ tiêu của CBGVNV

*** Danh hiệu thi đua**

- Lao động tiên tiến: 23/23
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03
- Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 01

*** Khen thưởng**

- Thị xã tặng giấy khen: 03-04 đ/c
- Sở giáo dục tặng giấy khen: 01đ/c
- UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01đ/c

3.3. Chỉ tiêu của tập thể nhà trường

*** Danh hiệu thi đua**

- Nhà trường được công nhận là Tập thể lao động tiên tiến trở lên. Đạt danh hiệu Cơ quan Văn hóa năm 2024.
- Chi bộ được công nhận Chi bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.
- Công đoàn được công nhận Công đoàn vững mạnh.
- Liên đội đạt Liên đội vững mạnh.

*** Khen thưởng**

- Liên đội được Hội đồng đội thị xã tặng Giấy khen
- Công đoàn: được Liên đoàn lao động thị xã tặng giấy khen.
- Nhà trường được UBND thị xã tặng Giấy khen.

*** Giải pháp**

- Nhà trường chú trọng đánh giá các mặt hoạt động của cán bộ, giáo viên trong đơn vị thông qua kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học, qua kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; qua việc tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý văn bằng, chứng chỉ; qua kiểm tra đánh giá trên Website của trường về kết quả đóng góp nguồn dữ liệu xây dựng Nguồn học liệu mở trên trang thông tin thư viện điện tử của phòng GD&ĐT; việc chấp hành sự điều động của ngành; việc tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo; việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo…

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên, học sinh phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

Phần III KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC TỪ THÁNG 9/2024 ĐẾN 8/2025 (Phụ lục đính kèm KH)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng trường

Nghiên cứu, phê chuẩn mục tiêu nhiệm vụ các chủ trương kế hoạch biện pháp của nhà trường trong năm học 2024-2025 chính xác, phù hợp, sát thực. Yêu cầu các tập thể, cá nhân tích cực chủ động tham gia đầy đủ, nghiêm túc và đạt kết quả cao nhất.

2. Chi bộ

Ban Chi uỷ Chi bộ dựa trên Kế hoạch năm học đã được Hội đồng trường phê duyệt, xây dựng nghị quyết lãnh đạo nhà trường thực hiện kế hoạch sát, đúng với tình hình thực tế của nhà trường trên cơ sở các chỉ tiêu, mục tiêu, giải pháp cụ thể.

3. Ban giám hiệu

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch chi tiết từng hoạt động.
- Công khai nội dung kế hoạch, tổ chức tốt công tác tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh.
- Thực hiện phân công rõ người, rõ việc, đảm bảo nề nếp, kỉ cương, hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các kế hoạch tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm của năm học, phát huy được tối đa năng lực, sở trường, khả năng cống hiến của mỗi cá nhân.
- Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động hiệu quả giữa Chi ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Chi đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên tiền phong HCM trong việc thực hiện kế hoạch năm học.
- Xây dựng Kế hoạch năm học, Nội quy nhà trường; Kế hoạch chuyên môn, nội quy, quy chế chuyên môn. Triển khai đến tổ chức, cá nhân thực hiện hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của cán bộ, giáo viên theo định kì.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát gắn với từng nhiệm vụ cụ thể trong cả năm học.
- Nắm bắt, phổ biến, triển khai kịp thời công văn hướng dẫn, chỉ đạo của ngành giáo dục và các ban, ngành khác đến toàn bộ CBGV và học sinh trong nhà trường.
- Làm tốt công tác tư tưởng để CBGV an tâm công tác, nhiệt tình với công việc, xây dựng khối đại đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Công đoàn

- Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, phối hợp với chuyên môn, Công đoàn lên kế hoạch cụ thể, có biện pháp thích hợp cho từng giai đoạn để hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đúng quyền hạn, chức năng của mình. Tổ chức tốt các cuộc vân động, các phong trào thi đua của ngành và các tổ chức, đoàn thể khác phát động. Tổ chức hoạt động theo kế hoạch riêng của Công đoàn nhà trường.
- Phối hợp với Ban giám hiệu có cơ chế thi đua, khen thưởng đảm bảo đánh giá được đúng năng lực và sự cống hiến của CBGV- NV học sinh; có thưởng, phạt khách quan, công bằng đối với việc thực hiện tốt các chỉ tiêu trong nhiệm vụ năm học của nhà trường.

5. Tổ chuyên môn

Các tổ thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ; kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện nghiêm túc việc dạy đúng, dạy đủ theo phân phối chương trình; thảo luận tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách; bàn các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn của học sinh; quản lý các thành viên của tổ, quản lý chuyên môn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; theo dõi các hoạt động toàn diện của tổ viên.

- Vận dụng linh hoạt, kịp thời những phương pháp, cách thức đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn qua các đợt tập huấn chuyên đề, các đợt dự giờ, thao giảng... phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng học sinh đạt được hiệu quả cao nhất. Phân tích, đánh giá những ưu điểm và tồn tại của tổ để rút kinh nghiệm. Phát động các phong trào thi đua trong tổ chuyên môn, tổ chức thao giảng, thăm lớp dự giờ, đánh giá chất lượng giờ dạy.

- Tổ trưởng theo dõi, kiểm tra giáo viên thường xuyên, có kế hoạch và công khai chất lượng; báo cáo Ban giám hiệu tình hình thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, của tổ; nội dung đánh giá gồm: ưu điểm, khuyết điểm, những việc đã làm, đang làm, kết quả, hiệu quả và kiến nghị.

- Đánh giá, xếp loại CBGV hàng kì và hàng năm. Đề nghị hiệu trưởng khen thưởng hoặc kỷ luật giáo viên chính xác, kịp thời.

6. Đoàn thanh niên - Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Bí thư chi đoàn giáo viên trực tiếp lên kế hoạch hoạt động của Đoàn TN, thực hiện các chương trình hành động do thị đoàn, đoàn phường phát động.

- Duy trì hoạt động nề nếp học tập, sinh hoạt, rèn luyện, tổ chức các hoạt động bề nổi nhằm hỗ trợ công tác giáo dục của học sinh.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và kế hoạch năm học, Liên đội xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cho năm học, cụ thể hoá từng tháng, từng tuần.

- Duy trì nề nếp làm việc, chế độ sinh hoạt của BCH Liên đội, hoạt động của đội thiếu niên cờ đỏ.

- Tổ chức đánh giá các hoạt động từng tháng, tổ chức sơ kết, tổng kết theo học kỳ và cả năm học về công tác Đội.

- Lên kế hoạch kiểm tra thực hiện nề nếp của học sinh làm cơ sở đánh giá thi đua trong tuần, tháng; tổng hợp công tác thi đua xếp loại hàng tuần.

7. Giáo viên

- Thực hiện giảng dạy và giáo dục đúng theo kế hoạch đã được nhà trường phê duyệt. Tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo đủ hồ sơ cá nhân, kế hoạch bài dạy theo khung mẫu thống nhất trong nhóm chuyên môn. Tích cực tham gia các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và nhà trường.

- Thực hiện triệt để đổi mới phương pháp, hình thức dạy học trong giờ dạy gắn liền với việc sử dụng đồ dùng dạy học, nhằm phát huy tính tích cực của học sinh.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ trường trung học và Pháp lệnh cán bộ, công chức. Thực hiện quyết định của Hiệu

trưởng, chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chịu sự điều hành về chuyên môn của Tổ trưởng chuyên môn và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn khác, phụ huynh học sinh và đoàn, đội trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh; tích cực tham gia các hoạt động của Công đoàn, Nữ công và các hoạt động khác trong nhà trường. Thực hiện tốt các công việc khác do cấp quản lý phân công.

8. Giáo viên chủ nhiệm

- Tìm hiểu và nắm rõ tình hình học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của lớp.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo chuyên đề của trường. Thường xuyên liên lạc với cha mẹ học sinh để làm tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh; chủ động phối hợp với TPT Đội, giáo viên bộ môn, các tổ chức xã hội có liên quan để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Báo cáo thường kì hoặc đột xuất tình hình học tập, rèn luyện và tu dưỡng của học sinh lớp mình với Ban giám hiệu nhà trường. Làm tốt công tác tham mưu với BGH để đề ra các biện pháp phối hợp tốt giữa nhà trường-gia đình-xã hội trong việc giáo dục học sinh.

9. Nhân viên

- Tổ trưởng tổ Hành chính xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo tổ viên thực hiện theo KH của tổ theo kế hoạch của nhà trường. Thực hiện quản lý các loại hồ sơ chung của nhà trường theo quy định. Điều hành tổ trực hành chính đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện đúng các chế độ, nguyên tắc trong thu chi tài chính, mua sắm…,

- Hướng dẫn CB,GV,NV,HS của nhà trường thực hiện chế độ chính sách theo quy định.

- Tổ chức tốt các hoạt động của thư viện theo chỉ đạo của nhà trường.

- Phối hợp với bộ phận chuyên môn quản lý, khai thác, sử dụng các phòng học bộ môn và TBDH hiệu quả.

10. Học sinh

- Luôn xác định được các phẩm chất, năng lực học cần hướng đến để trở thành công dân toàn cầu: Yêu Tổ quốc, Biết ơn, Nhân ái, Cởi mở; Chân thành; Tự trọng, Tự lập, Ước mơ, Thích nghi nhanh, Kiên nhẫn, Ham hiểu biết, Tư duy khoa học, Kỉ luật, Quan tâm đến gia đình và cộng đồng.

- Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Xác định rõ động cơ, mục đích học tập và luôn có ý thức phấn đấu vươn lên. Luôn tự giác, chăm chỉ tìm tòi, sáng tạo trong học tập, có niềm yêu thích tất cả các môn học.

11. Cha mẹ học sinh

- Nắm được Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

- Hỗ trợ, tham gia các hoạt động của nhà trường trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 ban hành điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh, thông qua quy chế và

Kế hoạch hoạt động của BĐD CMHS.

- Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục toàn diện học sinh, tránh tư tưởng ỷ lại, phó mặc cho nhà trường.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, qua đó tạo sự đồng thuận cao và huy động sự tham gia của toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Ủy ban nhân thị xã

Quan tâm cấp GCN quyền sử dụng đất đối với diện tích còn lại; quan tâm đầu tư xây dựng các hạng mục còn thiếu về CSVC để nhà trường hoàn thiện đảm bảo các tiêu chí công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2.

2. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với UBND thị xã đầu tư mua sắm thiết bị đồng bộ cho các phòng học bộ môn.

- Đầu tư kinh phí để xây mới khu hiệu bộ và các phòng chức năng để đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất theo thông tư 13,14 của Bộ GD&ĐT để đề nghị công nhận đạt chuẩn Quốc gia năm 2025.

- Tham mưu với thị xã điều động bổ sung công tác đối với giáo viên có chuyên môn Địa lý và Công nghệ.

- Hỗ trợ kinh phí, đầu tư bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục nhà trường để thực hiện thành công chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên ở cấp phòng giáo dục để đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới các năm tiếp theo.

3. Đối với chính quyền phường Xuân Sơn

- Thường xuyên quan tâm đến các phong trào giáo dục của nhà trường. Vận động nhân dân đồng thuận ủng hộ tạo điều kiện cho nhà trường làm tốt nội dung xã hội hóa giáo dục, công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Đảng ủy, HĐND, UBND phường Xuân Sơn quan tâm kiến nghị với cấp trên, đầu tư xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng GD mức độ 2.

Khắc phục những khó khăn tồn tại, phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học 2023-2024, với tinh thần đoàn kết, năng động, đổi mới, sáng tạo, CBGVNV trường THCS Xuân Sơn quyết tâm triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2024- 2025./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT (b/c);
- TT Đảng ủy phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể (p/h t/h);
- Lưu VT./.

T/M NHÀ TRƯỜNG

Nguyễn Thị Tuyết Mai
BÍ THƯ CHI BỘ - CHỦ TỊCH HĐNT-
HIỆU TRƯỞNG

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Thanh Tâm

Phần III
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC
TỪ THÁNG 8/2024 ĐẾN 8/2025

Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung
Tháng 8/2024	Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở, Phòng GD&ĐT (tập huấn chương trình GDPT 2018)	BGH	Tất cả CBGV	Tuần 3-4	
	Rà soát CSVC, TBDH chuẩn bị năm học mới	BGH, tổ CM	GV	Tuần 4	
	Tổ chức vệ sinh khuôn viên trường, lớp học. Thực hiện bảo dưỡng điều hoà, hệ thống quạt, điện, nước, thiết bị vệ sinh.	Bộ phận CSVC	NV	Từ tuần 3- Tuần 4	
	Tập huấn CNTT, bồi dưỡng chuyên môn nâng cao hiệu quả UDCNTT và kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học	BGH-GV cốt cán	Tất cả CBGV	Tuần 2	
	- Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng CM năm học 2024- 2025 theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT.	BGH	Tất cả CBGV	Tuần 4	
	- Lựa chọn, tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 9 theo chương trình GDPT 2018	Tổ, nhóm CM,	GV	Tuần 4	
	- Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch môn học theo hướng dẫn của Sở, PGD	PHT, TTCM	Thành viên tổ	Tuần 3	
	- Tiếp tục nghiên cứu thông tư 22/2021/TT-BGD về việc về đánh giá, xếp loại học sinh	TTCM	GV	Tuần 3	
	- Biên chế lớp; Phân công giảng dạy chuẩn bị các điều kiện thiết yếu tổ chức cho học sinh THCS tựu trường ngày 28/8	BGH	- Tất cả CBGV	Tuần 4	
	Ổn định nề nếp dạy và học	CM	Toàn trường.	Tuần 1-4	
	Khai giảng năm học mới	BGH	GV-HS-PHHS	Tuần 1	
	Hoàn thiện ôn luyện bài tập thể dục tay không cho HS, đưa	TPT, GVTD,	HS toàn trường	Tuần 2	

Tháng 9/2024	TDGG vào nề nếp. Tổ chức Tuần Sinh hoạt tập thể đầu năm, GD địa phương.	GVCN BGH	GV-HS	Tuần 1	
	Xây dựng, triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn BDTX, KH sử dụng ĐDDH, PHTM, KH dạy học giáo dục STEM, nội dung GD địa phương, KH kiểm tra nội bộ…	BGH	GV toàn trường	Tuần 1-4	
	- Xây dựng KH, duyệt KH năm học - XD kế hoạch, ôn luyện HSG, phụ đạo HS yếu kém	BGH GV ôn luyện	BGH + CĐ HS	- Tuần 2-4 - Tuần 2	
	Tổ chức Trung thu "Vui hội trăng rằm" cho học sinh	BGH, ĐTN, Đội TN	GV - HS	Tuần 2	
	Tổ chức hội nghị cấp tổ	TTCM	Tất cả CBGV	Tuần 3	
	kiện toàn các tổ chức đoàn thể trong trường học.	BGH CĐ GV	GV	Tuần 4	
	Xây dựng KH kiểm tra nội bộ; Thực hiện công khai theo thông tư 09/2024/BGD-ĐT	Ban KTNB	GV-HS	Tuần 2 Tuần 3-4	
	Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trong tình hình mới	BCĐ PCD	GV CBGVN, HS	Cả tháng	
Tháng 10/2024	Kiểm tra cập nhật thông tin HS, điểm trong sổ điểm điện tử,	CM	Tất cả GV	Tuần 1	
	Tổ chức CMHS-HS ký cam kết thực hiện ATGT, ATANTT, phòng chống tệ nạn xã hội ..	BGH-TPT	GV-HS, CMHS	Tuần 1	
	Tổ chức Diễn đàn trẻ em	BGH	Đội TN, GVCN	Tuần 4	
	Xây dựng video bài giảng cung cấp cho thư viện điện tử của ngành để hướng dẫn học sinh tự học, khai thác triệt để các tài nguyên trên thư viện điện tử.	BGH	GV được phân công	Cả tháng	
	Phát động cuộc thi KHKT cấp trường, khởi động hoạt động của các CLB năm học 2024- 2025	BGH	- PHT, các CLB, GV,HS	Tuần 2	

	Phát động hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời; Phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt"	BGH	GV- HS	Tuần 1	
	Trải nghiệm giờ học di sản **"Về với An Biên"** tại đền thờ nữ tướng Lê Chân cho HS khối lớp 6	BGH, Hiên	Tổ XH, CBGVNV	Tuần 3	
	Đại hội Chi đội, ĐH Liên đội	TPT	GV CN - HS	Tuần 1-2	
	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 2-3	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Bồi dưỡng CM cho GV tiếng Anh	CM + GV	Tổ CM	Tuần 2, 4	
	Kiểm tra công tác ôn luyện HSG, Phụ đạo học sinh yếu kém	CM	GV ôn luyện - HS	Tuần 2	
	Tổ chức Hội nghị chuyên đề cấp trường "Phát huy năng lực tự học của học sinh khi thực hiện chương trình GDPT 2018"	BGH	GV - HS	Tuần 4	
	Hoàn thiện hồ sơ PCGD, hoàn thành nhập trực tuyến PCGD năm 2024, duyệt kết quả với Phòng GD&ĐT.	CM	GV được phân công	Tuần 2-4	
	Tổ chức Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam, Ngày hội VSMT	TPT Đội GVCN	GVCN,HS	Tuần 1-4	
	Tổ chức kỷ niệm Ngày phụ nữ VN (20/10)	CĐ	CBGVNV	Tuần 3	
	Tập luyện VTCT "Công pháp căn bản 36 động tác dành cho HS THCS", Vinavo.	TPT, GVTD, VĐV VTCT	GV,HS toàn trường	Tuần 1-4	
	Ra mắt các CLB trong nhà trường	BGH	GV,HS	Tuần 2	
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	GV	Tuần 2	
	Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường, chọn sản phẩm dự thi cấp thị xã	CM	GV-HS	Tuần 2	
	Kiểm tra giữa kỳ	CM	Toàn trường	Tuần 4	
	Phát động phong trào thi đua chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; Chuyên đề "Chúng em hát	BGH + ĐTN + CĐ	GV-HS	Tuần 1-4	

	mừng thầy cô"				
Tháng 11/2024	Tiếp tục thực hiện các chuyên đề cấp tổ, tăng cường trao đổi kinh nghiệm giảng dạy thông qua các tiết dạy thực nghiệm.	CM	GV	Tuần 1-4	
	Kiểm tra thực hiện sử dụng TB ĐDDH, sơ kết phong trào UDCNTT thực hiện sử dụng PHTM và dạy học dự án trên nền tảng CNTT	BGH	Tất cả CBGV	Tuần 4	
	Hoàn thiện sản phẩm KHKT cấp trường.	CM	GV, HS	Tuần 2	
	Khai mạc hội thi GVDG cấp trường năm học 2024- 2025	BGH CM	GV toàn trường	Tuần 2	
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	GV	Tuần 2	
	Kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu	CM	GV được phân công	Tuần 1	
	Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN (20/11)	BGH-CĐ	Toàn trường	Tuần 3	
Tháng 12/2024	Triển khai tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS lồng ghép trong giờ Sinh hoạt dưới cờ.	BGH	GV-HS	Tuần 1	
	- Phát động thi đua chào mừng ngày thành lập QĐND và Ngày hội Quốc phòng toàn dân 22/12. - Thi VTCT, nghi thức đội, rèn luyện theo tác phong anh bộ đội cụ Hồ	Ban HĐNL, GVCN TPT+ GVTD	GV- HS toàn trường	Tuần 4	
	Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2023- 2024	BGH	Học sinh các đội tuyển	Tuần 1	
	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB		Tuần 1-2	
	Hoàn thiện chương trình GD; chuẩn bị các điều kiện kiểm tra học kỳ I đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; hoàn thành nhiệm vụ học kỳ I.	BGH	- Toàn trường	Tuần 3	
	Tổ chức kiểm tra học kỳ I theo lịch của PGD	CM		Tuần 4	

	Tổ chức sơ kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động, tổng hợp, báo cáo kết quả về PGD	BGH + CM	Ban thị đua	Tuần 4	
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ HKI về PGD	- BGH	- BGH + Các tổ CM	Tuần 4	
	Hoàn thành quyết toán ngân sách năm 2024, xây dựng KHPTGD năm 2025	BG, Kế toán	Ban TTND, các đoàn thể	Tuần 4	
	Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy học kỳ I và công tác đánh giá xếp loại học sinh.	CM.	Tổ CM, GVCN	Tuần 2	
	Tổ chức HĐTNST cho học sinh khối lớp 7 **"Tinh hoa văn hóa Đông A"** tại di tích lịch sử, văn hóa nhà Trần	BGH, Hiên, Hằng	GVCN, HS khối 7	Tuần 1	
Tháng 01/2025	Tổ chức Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024- 2025;	BGH	GV, HS		
	Thực hiện công tác an ninh trường học. Tuyên truyền PCCN lồng ghép trong SHDC	BGH + ĐTN, Công an PCCC	GV-HS	Tuần 1	
	Công khai chất lượng GD học kỳ I.	BGH		Tuần 1	
	Thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 13/01/2025).	CM	GV-HS	Tuần 1-4	
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa "Xuân gắn kết, Tết yêu thương"; - TNST "Ngày hội STEM"	Ban HĐNG	CBGV-NV, HS; CLB STEM	Tuần 4	
	Phát động phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/02/1930-3/02/2025).	BGH-Đội TN CM	Toàn trường GV	Tuần 2	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường (theo môn học)	CM	Tổ chuyên môn	Tuần 3	
Tháng 02/2025	Kiểm tra công tác chuyên môn UDCNTT vào dạy học.	BGH	GV	Tuần 3	

	Trải nghiệm di sản cho HS với chủ đề **"Đệ tứ anh hùng"** cho HS khối 8 tại di tích Bắc Mã-Hổ Lao-Đồn Cao	BGH, Hiên, Hằng	CBGVNV- HS khối 8		
	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các nhiệm vụ trọng tâm của CM trong học kỳ II. Đăng ký hội giảng mùa xuân.	CM	Tất cả GV	Tuần 4	
	Thi và tổng kết hội thi GVG cấp trường	CM	Tất cả GV	Tuần 4	
	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 1-2	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: **"*Hướng dẫn HS tự học, tự nghiên cứu*"**	- BGH, CM	Tổ CM, GV	Tuần 3	
	Dạy học trải nghiệm ***"Những bài ca không quên"*** cho HS lớp 9.	BGH, ĐTN, Tổ XH	Gv -HS	Tuần 4	
Tháng 3/2025	Tổ chức chuyên đề cấp trường lần 2: "Rèn các KNS cho học sinh qua các hoạt động trải nghiệm"	BGH, tổ Văn-Sử	GV, học sinh	Tuần 2	
	- Phát động phong trào thi đua chào mừng Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3 - Kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	ĐTN+ Ban nữ công.	GV- HS	Tuần 1	
	Ngày hội STEM	BGH	GV- HS	Tuần 4	
	Chỉ đạo rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - Kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh yếu kém đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập. Hướng dẫn học sinh ôn tập kiểm tra học kỳ II.	BGH, tổ CM BGH,	GV-HS GV-HS	Tuần 1-4	
	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 1	

Tháng 4/2025	Triển khai kế hoạch ôn thi vào lớp 10 cho HS lớp 9	BGH + CBGV	GV-HS lớp 9	Tuần 3-4	
	Chấm sáng kiến và báo cáo kết quả về PGD	CM	GV	Tuần 2	
	- Tổ chức Ngày hội đọc sách "Sách- đường đến trái tim".	BGH, Thư viện	GV, HS toàn trường		
	Phát động phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt", giải thể thao chào mừng kỷ niệm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế lao động 1/5.	BGH + Đoàn-Đội	GV-HS	Tuần 1	
	Tổ chức kiểm tra học kỳ II; hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh học kỳ 2 và cả năm học 2023-2024. BC về PGD. - Báo cáo kết quả BDTX, kết quả đánh giá chuẩn HT, PHT, GV.	CM	GV-HS	Tuần 1-3	
Tháng 5/2025	Tiếp tục tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho học sinh lớp 9.	BGH	GV	Tuần 2	
	Kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025.	BGH	- Hội đồng XTN	Tuần 3	
	Dâng hương, báo công tại di tích Bác dừng chân - Hồng Thái Tây. - Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ	BGH, CĐ, TPT đội	HS	19/5	
	Tổ chức đánh giá BDTX, đánh giá chuẩn HT, chuẩn GV, đánh giá viên chức cuối năm học, nộp kết quả về PGD	BGH. Tổ CM	CBGV-NV	Tuần 4	
	Bàn giao HS về SH hè tại địa phương cho Đoàn thanh niên phường	Đoàn TN	TPT-HS	Tuần 4	
	Tổ chức xét thi đua, đánh giá các mặt hoạt động của CBGVHS, các đoàn thể	HĐ TĐKT	Hội đồng TĐKT	Tuần 3	
	- Phối hợp với ĐTN địa phương tổ chức các hoạt động hè cho HS - Quán triệt đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự, PC đuối nước, pháp luật trong dịp nghỉ hè - Tổ chức đăng ký học bơi miễn phí cho HS	Đoàn TN + BGH GVTD	Chi đoàn GV- TPT HS	Tuần 1 Tuần 4	

	Tổ chức tổng kết năm học 2024-2025 trước ngày 28/5/2025.	Toàn trường	GV-HS	Tuần 4	
	Kiểm kê tài sản, bàn giao CSVC	BGH Tổ CM	GV, Bảo vệ	Tuần 4	
	Thi tuyển sinh vào lớp 10 và Xây dựng KH tuyển sinh lớp 6 năm học 2025- 2026.	BGH	HS lớp 9	Tuần 1	
Tháng 6,7/2025	Tham gia thi, coi thi, chấm thi, thanh tra thi Tuyển sinh vào 10, thi tốt nghiệp THPT	BGH	GV - HS lớp 9		
	Triển khai, thông báo các văn bản về công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp trên địa bàn thị xã, phường.	BGH		Tuần 1-2	
	Tham gia các hoạt động Kỷ niệm Ngày TBLS (27/7): thăm hỏi các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ; gia đình có công với cách mạng.	BGH	Đội TN	Tuần 3-4	
	Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026.	BGH	NV-GV	Tuần 1-4	
Tháng 8/2025	Cử CBGV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do Phòng, Sở tổ chức	BGH + GV.	GV	Tuần 1-4	